

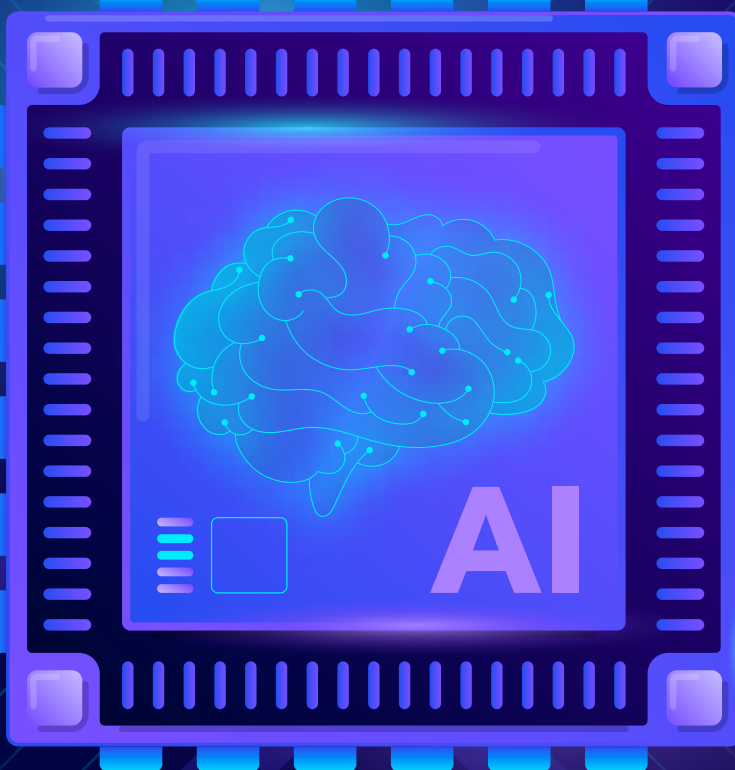


BẢN TIN SCIC

số T2 - 2025

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC | www.scic.vn

**ĐỘT PHÁ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ
ĐƯA VIỆT NAM “VƯƠN MÌNH”
TRONG KỶ NGUYÊN MỚI**



**Ý NGHĨA THỰC SỰ
CỦA DỰ CHẤN DEEPSEEK**

MỤC LỤC



07

GÓC QUẢN TRỊ

- 14 Ý NGHĨA THỰC SỰ của dư chấn DeepSeek
- 16 AI SẼ PHÂN BIỆT NHỮNG NGƯỜI GIỎI NHẤT với những người còn lại như thế nào?

CHUYÊN MỤC NGƯỜI ĐẠI DIỆN

- 20 VIETNAM AIRLINES lọt Top 20 hãng hàng không tốt nhất thế giới
- 22 NHỰA TIẾN PHONG (NTP): Chuyển đổi xanh nắm chắc tấm vé đi nhanh
- 24 NÂNG CAO NĂNG LỰC VINATEX trong chuỗi giá trị dệt may toàn cầu hướng đến kỷ nguyên kinh tế tuần hoàn
- 28 FPT ĐẠT CHỨNG NHẬN hàng đầu quốc tế về kiểm kê khí nhà kính
- 30 TRAPHACO – Lá cờ đầu trong hành trình phát triển ngành dược Việt Nam
- 32 VINAPHARM đạt nhiều kết quả tích cực

KINH TẾ THÁNG

- 03 TOÀN CẢNH KINH TẾ tháng 2/2025

CHUYÊN ĐỀ

- 05 ĐỘT PHÁ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ đưa Việt Nam “vươn mình” trong kỷ nguyên mới
- 07 VIỆT NAM TRƯỚC “CƠ HỘI VÀNG” trong ngành bán dẫn toàn cầu
- 10 KHƠI THÔNG “MẠCH NGUỒN” KHOA HỌC CÔNG NGHỆ động lực thúc đẩy tăng trưởng hai con số
- 12 TIỀM NĂNG KHỔNG LỒ từ kinh tế nền tảng

TIN SCIC

- 34 SCIC VÀ ADQ (UAE) ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác đầu tư
- 36 TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC tiếp và làm việc với Tập đoàn Bảo hiểm AXA
- 37 SCIC thúc đẩy hợp tác đầu tư với Oman

VĂN BẢN CHÍNH SÁCH

- 38 NGHỊ QUYẾT SỐ 25/NQ-CP ngày 05/02/2025
- 39 NGHỊ ĐỊNH SỐ 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025



TOÀN CẢNH KINH TẾ THÁNG 2/2025

■ ■ KHÁNH AN

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng tích cực và đạt mức tăng cao nhất của cùng kỳ trong 5 năm qua, hoạt động thương mại, dịch vụ sôi động và duy trì mức tăng cao so với cùng kỳ năm trước, đầu tư tư ngân sách nhà nước được triển khai quyết liệt và hoạt động thu hút khách du lịch quốc tế được đẩy mạnh... là những tín hiệu khởi sắc kinh tế trong 2 tháng đầu năm 2025. Tuy nhiên, nền kinh tế vẫn đối mặt với nhiều thách thức như tình trạng

thiếu hụt lao động những tháng đầu năm vẫn xuất hiện, tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất nhập khẩu chỉ cao 2 tháng đầu năm chỉ cao hơn cùng kỳ năm 2023, doanh nghiệp rút lui hơn số doanh nghiệp gia nhập thị trường và tốc độ giải ngân đầu tư nước ngoài chỉ cao hơn cùng kỳ năm 2023 trong giai đoạn 5 năm gần đây... Điều này có thể ảnh hưởng tới mục tiêu tăng trưởng quý 1/2025 cũng như mục tiêu tăng trưởng 8% cả năm 2025.

BIỂU ĐỒ 1: KIM NGẠCH XUẤT, NHẬP KHẨU HÀNG HÓA 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2025



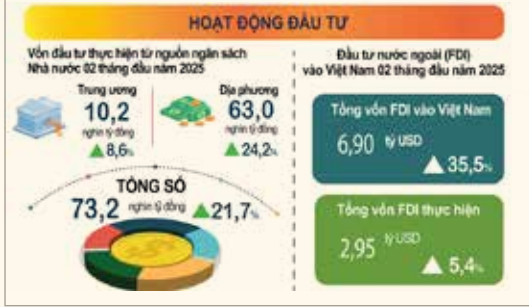
BIỂU ĐỒ 2: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ XUẤT KHẨU MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHỦ LỰC 2 THÁNG ĐẦU NĂM



BIỂU ĐỒ 3: CƠ CẤU VÀ TRỊ GIÁ NHẬP KHẨU MỘT SỐ NHÓM HÀNG CHỦ LỰC 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2024



BIỂU ĐỒ 4: VỐN ĐẦU TƯ NGÂN SÁCH VÀ VỐN ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM 2 THÁNG ĐẦU NĂM CÁC NĂM 2020-2025 (TỶ USD)



BIỂU ĐỒ 5: VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN 2 THÁNG ĐẦU NĂM QUA CÁC NĂM 2020-2025 (TỶ USD)



BIỂU ĐỒ 6: THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2025



BIỂU ĐỒ 7: CHỈ SỐ GIÁ CPI THÁNG 2 VÀ 2 THÁNG ĐẦU NĂM 2025



BIỂU ĐỒ 8: TỐC ĐỘ TĂNG/GIẢM CPI THÁNG 2/2024 SO VỚI THÁNG TRƯỚC Ở MỘT SỐ NHÓM NGÀNH (%)



ĐỘT PHÁ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐƯA VIỆT NAM “VƯƠN MÌNH” TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

VỚI NHIỀU ĐIỂM ĐỘT PHÁ, NGHỊ QUYẾT 57 VỪA ĐƯỢC BỘ CHÍNH TRỊ BAN HÀNH SẼ TỪNG BƯỚC “KHAI PHÓNG” ĐỘNG LỰC TĂNG TRƯỞNG TỪ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ ĐỂ ĐẠT MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG HAI CÓN SỐ GIAI ĐOẠN TỚI.

■ ■ THU HÀ

Với những mục tiêu quan trọng cùng các giải pháp quyết liệt chưa từng có, Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia vừa được ban hành đã nhấn mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là “đột phá chiến lược” của nền kinh tế trong giai đoạn tới.

Điều này có ý nghĩa vô cùng to lớn đối với mô hình tăng trưởng kinh tế của Việt Nam, khi chuyển dịch từ nền kinh tế dựa trên lao động giá rẻ và tài nguyên thiên nhiên sang nền kinh tế tri thức, có giá trị gia tăng cao.

Khai thác tiềm năng từ khoa học và công nghệ

Nhiều năm qua, phát triển khoa học và công nghệ luôn được Đảng và Nhà nước quan tâm với việc ban hành nhiều chính sách, quy định pháp luật được ban hành. Cụ thể là Nghị quyết số 02-NQ/HNTW ngày 24/12/1996 của Hội nghị Trung ương 2 khóa VIII, Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1/11/2012 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XI, Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị khóa XIII, Kết luận số 69-KL/TW ngày 11/1/2024 của Bộ Chính trị khóa XIII đã đặt ra nhiều giải pháp để thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ.

Ngoài ra, Luật Khoa học và Công nghệ năm 2013 cũng đã thể chế hóa Nghị quyết 20 tạo hành lang pháp lý cho khoa học và công nghệ phát triển với nhiều cơ chế, chính sách mới phù hợp với nền kinh tế thị trường và thông lệ quốc tế... Mặc dù vậy, theo TS. Võ Đại Lực, nguyên Viện trưởng Viện Kinh tế thế giới, hiện vẫn còn nhiều rào cản khiến chúng ta chưa thể khai thác hết tiềm năng

từ khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo để tạo bứt phá trong tăng trưởng. Năng suất lao động và chỉ số TFP của Việt Nam vẫn còn thấp, chưa được như kỳ vọng.

Cụ thể, theo vị chuyên gia, chính sách của Việt Nam hiện nay còn chưa phù hợp trong việc thu hút, trọng dụng và giữ chân nhân tài, dẫn đến tình trạng “chảy máu chất xám”, không tận dụng được nguồn lực chuyên gia có kinh nghiệm.

Hơn nữa, việc đầu tư cho khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo còn cứng nhắc, không thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển. Trong khi doanh nghiệp nhà nước chưa “tiên phong” trong đổi mới sáng tạo thì doanh nghiệp tư nhân lại hạn chế nguồn lực...

Trong bối cảnh Việt Nam đang đứng trước những cơ hội chưa từng có nhờ việc ký kết hơn 17 hiệp định thương mại tự do và trở thành đối tác chiến lược của nhiều cường quốc như Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Liên minh châu Âu... việc tận dụng tối đa những lợi thế này cần có sự đột phá trong đổi mới sáng tạo là động lực then chốt, nhằm nâng cao năng suất, sức cạnh tranh và vị thế trên trường quốc tế.

Những điểm đột phá của Nghị quyết 57

Với mục tiêu đến năm 2030 vào nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về năng lực cạnh tranh số và chỉ số phát triển Chính phủ điện tử, nhóm 3 nước dẫn đầu khu vực Đông Nam Á về nghiên cứu và phát triển trí tuệ nhân tạo và đến năm 2045 có quy mô kinh tế số tối thiểu đạt 50%, thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số... Nghị quyết 57 xác định tăng đầu tư cho khoa

học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là một trong những “đột phá” hàng đầu.

Theo hướng này, đến 2030, kinh phí chi cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2% GDP, trong đó kinh phí từ đầu tư xã hội chiếm hơn 60%; bố trí ít nhất 3% tổng chi ngân sách hằng năm cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số quốc gia và tăng dần theo yêu cầu phát triển.

“Đây là một mục tiêu thách thức nếu nhìn lại tình hình đầu tư nhiều năm qua khi chi tiêu nhà nước cho khoa học công nghệ giảm dần và thường dưới 1% tổng chi ngân sách nhà nước”, TS. Nguyễn Quân, nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ cho biết.

Để khắc phục tình trạng nhiều quy định liên quan tới bất cập trong quản lý hay trích quỹ cho hoạt động nghiên cứu và phát triển, Nghị quyết 57 vừa được ban hành đã đưa ra quan điểm “đột phá” trong quản lý đầu tư ngân sách nhà nước cho hoạt động R&D.

Theo đó, Nghị quyết 57 đã quy định rất cụ thể về ngân sách chi cho nghiên cứu, phát triển khoa học và công nghệ. Theo đó, Việt Nam sẽ áp dụng cơ chế quỹ giống như thông lệ quốc tế. Điều này nghĩa là ngân sách nhà nước tài trợ cho các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (để tài, để án, dự án, chương trình khoa học và công nghệ...) sẽ được phân bổ trực tiếp cho các quỹ phát triển khoa học công nghệ theo mức vốn điều lệ và khả năng bố trí nguồn ngân sách hằng năm.

Đáng chú ý, Nghị quyết 57 xác định “chấp nhận rủi ro, đầu tư mạo hiểm và độ trễ trong nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo”. Điều này sẽ giúp “cởi trói” cho các hoạt động nghiên cứu được nhà nước tài trợ, vốn phải thành công 100% theo quy định trước đây.

“Làm nghiên cứu luôn tiềm ẩn khả năng thất bại và ngay cả các nước phát triển thì tỷ lệ các đề tài thành công được áp dụng vào thực tiễn cũng chỉ khoảng 20-30%. Do vậy, việc vận hành quỹ đầu tư mạo hiểm và văn hóa chấp nhận thất bại trong nghiên cứu như các nước phát triển sẽ giúp tạo ra các doanh nghiệp kỳ lân, các tập đoàn công nghệ

với nhiều sản phẩm công nghệ cao”, nguyên Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ nhấn mạnh.

Ngoài ra, một điểm đột phá “đặc biệt” trong Nghị quyết 57, theo TS. Nguyễn Quân, là tính khả thi trong tổ chức thực hiện.

“Lần đầu tiên người đứng đầu Đảng ta trực tiếp làm Trưởng ban chỉ đạo thực hiện Nghị quyết và bên cạnh Ban chỉ đạo còn có Hội đồng tư vấn gồm các nhà quản lý và các nhà khoa học có trình độ và uy tín. Đây là cách làm khắc phục nhược điểm của các giai đoạn trước đây, khi các Ban chỉ đạo thường chỉ bao gồm đại diện các cơ quan quản lý nhà nước, không đủ quyền lực trong hệ thống chính trị và nặng tư duy nhiệm kỳ”, TS. Nguyễn Quân nhấn mạnh. 💎





Ông Lê Quang Đạm,
Tổng Giám đốc Marvell
Việt Nam

ÔNG LÊ QUANG ĐẠM, TỔNG GIÁM ĐỐC MARVELL VIỆT NAM, NGƯỜI ĐÃ CÓ HƠN 12 NĂM KINH NGHIỆM TRONG NGÀNH BÁN DẪN VÀ TRÍ TUỆ NHÂN TẠO (AI) TẠI VIỆT NAM KHẲNG ĐỊNH RẰNG NHỮNG BƯỚC TIẾN VƯỢT BẬC CỦA VIỆT NAM TRONG THỜI GIAN GẦN ĐÂY LÀ NỀN TẢNG VỮNG CHẮC CHO SỰ PHÁT TRIỂN TRONG TƯƠNG LAI.

ĐẶC BIỆT, VỚI HAI SỰ KIỆN MANG TÍNH BƯỚC NGOẶT LÀ NÂNG CẤP NÂNG CẤP QUAN HỆ VỚI MỸ LÊN ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN VÀ NGHỊ QUYẾT 57 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ PHÁT TRIỂN KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ, ĐỔI MỚI SÁNG TẠO VÀ CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA ĐÃ THỂ HIỆN QUYẾT TÂM CỦA VIỆT NAM TRONG VIỆC NẮM BẮT “CƠ HỘI VÀNG” VÀ VƯƠN LÊN MẠNH MẼ.

■ ■ HỒNG MINH

VIỆT NAM TRƯỚC “CƠ HỘI VÀNG” TRONG NGÀNH BÁN DẪN TOÀN CẦU

Thưa ông, ông đánh giá như thế nào về những chuyển động của Việt Nam trong thời gian gần đây để đón bắt cơ hội được đánh giá là “trăm năm có một” trong ngành bán dẫn và AI?

Còn nhớ, 10 năm trước, ngành bán dẫn Việt Nam chỉ có khoảng 40 doanh nghiệp, chủ yếu về thiết kế vi mạch với 4.000 kỹ sư. Hiện nay, ngành đã mở rộng sang đóng gói, kiểm định với sự tham gia của các tên tuổi lớn như Intel, OnSemi, Hana Micron, Amkor... nâng tổng số kỹ sư lên 6.000 người.

Tuy nhiên, sự phát triển này vẫn chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế. Vì vậy, Việt Nam đã đặt mục tiêu đào tạo 30.000 - 50.000 kỹ sư bán dẫn cho giai đoạn tới. Chỉ riêng 2 năm qua, các chương trình liên kết giữa Chính phủ, doanh nghiệp và các viện, trường đại học đã được thúc đẩy và triển khai mạnh mẽ.

Việt Nam đang đứng trước cơ hội “trăm năm có một” để phát triển ngành công nghiệp bán

dẫn khi chuỗi cung ứng toàn cầu bị đứt gãy và thiếu hụt. Với lợi thế chính trị ổn định, vị trí địa lý thuận lợi, nguồn nhân lực dồi dào và khả năng thu hút đầu tư, triển vọng của Việt Nam là vô cùng lớn.

Thách thức đặt ra là làm sao nắm bắt cơ hội, biến triển vọng thành hiện thực. Do vậy, chúng ta cần một định hướng chung, sự quyết tâm thực hiện nhanh chóng các chính sách đặt ra. Trong 2 năm qua, chúng ta đã có những bước tiến đáng kể, nhưng vẫn chưa đủ nhanh và chưa tạo đủ điều kiện để phát huy tối đa tiềm năng, khai thác tối đa có hội đang có.

Cùng với các chính sách đang được triển khai, ba trung tâm công nghệ cao (Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia - NIC, Khu Công nghệ cao TP.HCM - SHTP và Công viên phần mềm số 2 Đà Nẵng) sẽ là điểm khởi đầu quan trọng để thu hút đầu tư vào công nghệ cao, bán dẫn và AI.

Vậy theo ông, chúng ta cần làm gì để chớp lấy cơ hội khi thực

tế là đã có những “đại bàng”, doanh nghiệp công nghệ cao tới Việt Nam để khảo sát đầu tư nhưng vẫn chọn thị trường khác...?

Đây là tín hiệu cho thấy phải có những thay đổi trong chính sách thu đầu tư vào công nghệ cao. Việt Nam cần có những cải cách đồng bộ và hiệu quả để đảm bảo các dự án tại Việt Nam được vận hành thành công.

Các tập đoàn đa quốc gia lớn đang quan tâm đến môi trường đầu tư tại Việt Nam. Song để thu hút và đảm bảo sự thành công của các nhà đầu tư này, cần có những cải cách đồng bộ và hiệu quả.

Thứ nhất, cần có một chính sách đầu tư minh bạch và hấp dẫn, đặc biệt là các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp và thuế thu nhập cá nhân. Bên cạnh đó, các chính sách liên quan đến quyền lợi của người lao động như ưu đãi về cổ phiếu, mua bán cổ phiếu cần được quan tâm và tạo điều kiện. Một trong những hạn chế hiện nay là các quy định về giao dịch ngoại tệ, khiến cho nhân viên khó có thể giao dịch mua bán cổ phiếu của các công ty đa quốc gia trên thị trường chứng khoán quốc tế.

Thứ hai, cơ sở hạ tầng cần được nâng cấp và phát triển đồng bộ, bao gồm kết nối internet tốc độ cao, điện, nước và giao thông. Đây là yếu tố then chốt để đáp ứng nhu cầu

sản xuất và kinh doanh của các doanh nghiệp.

Thứ ba, nguồn nhân lực chất lượng cao cần được chú trọng đào tạo và phát triển. Việt Nam đang thiếu hụt đội ngũ kỹ sư và quản lý cấp cao có kinh nghiệm. Do đó, cần có các chính sách thu hút nhân tài, bao gồm cả người Việt Nam ở nước ngoài, tham gia vào các vị trí quan trọng trong các công ty đa quốc gia và các công ty khởi nghiệp.

Hiện tại, chúng ta đã có những tiến bộ nhất định trong việc đào tạo nguồn nhân lực, tuy nhiên vẫn cần những giải pháp đột phá để đáp ứng kịp thời nhu cầu ngày càng cao của thị trường.

Để tăng tính hấp dẫn của môi trường đầu tư cũng như hạn chế những tác động từ việc thực thi thuế tối thiểu toàn cầu, Việt Nam đã áp dụng nhiều chính sách hỗ trợ nhà đầu tư, thưa ông?

Việt Nam đang nỗ lực nâng cao sức hấp dẫn của môi trường đầu tư, đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ cao, bằng cách triển khai “luồng xanh” ưu tiên và Quỹ hỗ trợ đầu tư. Tuy nhiên, theo đánh giá, dù những thay đổi này hứa hẹn tạo ra lợi thế cạnh tranh, nhưng vẫn còn nhiều yếu tố cần được xem xét.

Mặc dù cơ chế đặc thù tại Đà Nẵng với ưu đãi thuế doanh nghiệp và thu nhập cá nhân được kỳ vọng sẽ thu hút các

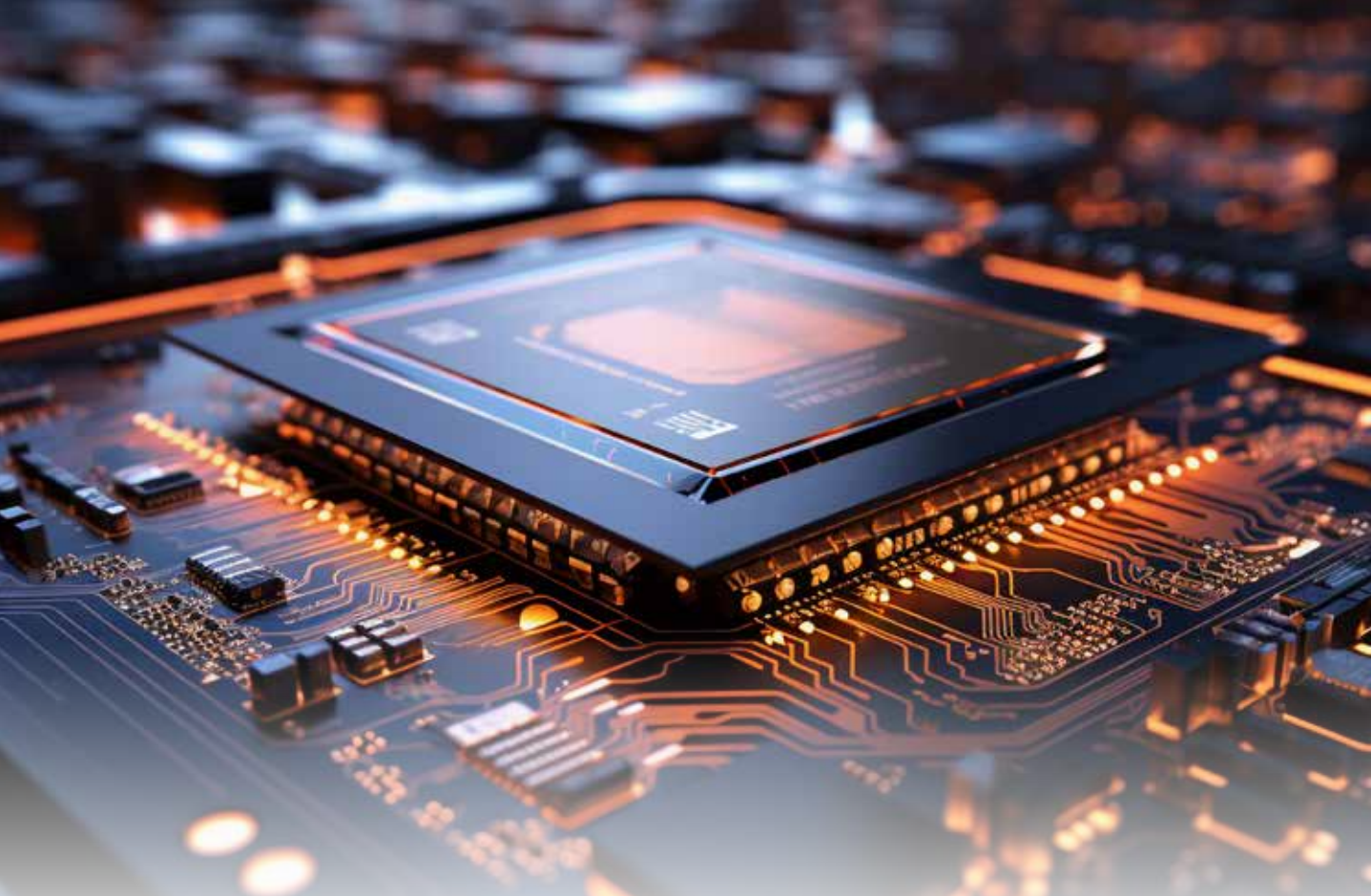
nhà đầu tư chiến lược, nhưng thuế thu nhập doanh nghiệp ở Việt Nam vẫn còn cao hơn so với các nước láng giềng. Bên cạnh đó, tác động của thuế tối thiểu toàn cầu vẫn là một ẩn số.

Cơ chế “luồng xanh” được kỳ vọng sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc luân chuyển máy móc, thiết bị giữa các chi nhánh của các tập đoàn đa quốc gia. Tuy nhiên, các công ty công nghệ còn quan tâm đến vấn đề lưu chuyển tiền tệ và giao dịch cổ phiếu quốc tế.

Những chuyển động gần đây trong chính sách, bao gồm việc áp dụng cơ chế đặc thù, nghiên cứu thành lập trung tâm tài chính, và thay đổi chính sách visa, được hy vọng sẽ mang lại sự cởi mở hơn. Ban đầu, có thể áp dụng những thay đổi này cho các lĩnh vực ưu tiên, sau đó mở rộng ra các lĩnh vực khác.

Vậy còn việc nâng cấp cơ sở hạ tầng như điện, nước, viễn thông phục vụ ngành bán dẫn và AI thì sao, thưa ông?

Cơ sở hạ tầng vẫn là một điểm nghẽn lớn trong nỗ lực thu hút các doanh nghiệp công nghệ cao đến Việt Nam. Đặc biệt, đối với ngành công nghiệp bán dẫn, nơi quy trình kiểm định và sản xuất đòi hỏi tính ổn định cao, ngay cả một sự cố mất điện nhỏ cũng có thể gây thiệt hại hàng trăm triệu USD và làm gián đoạn sản xuất.



So với tình trạng thiếu thốn điện, nước và Internet trong quá khứ, cơ sở hạ tầng Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể. Chính phủ cũng đang đẩy mạnh các kế hoạch đầu tư để nâng cấp và mở rộng mạng lưới. Các tập đoàn lớn như FPT và Viettel đang nỗ lực tăng cường kết nối quốc tế nhằm cải thiện băng thông. Tuy nhiên, những sự cố như đứt cáp quang vẫn xảy ra, gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động kinh doanh.

Tình trạng thiếu ổn định về nguồn cung điện đã khiến một số khu công nghiệp, khu chế xuất và khu công nghệ cao phải chủ động xây dựng nhà máy phát điện dự phòng, nhưng giải pháp này chỉ mang tính tạm thời.

Về lâu dài, cần phát triển một hệ thống điện hiện đại, đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng của các doanh nghiệp, đặc biệt là trong ngành bán dẫn. Đồng thời, việc đảm bảo nguồn nước sạch cũng là yếu tố then chốt cho sự phát triển bền vững của ngành công nghiệp này.

Cùng với việc thúc đẩy đào tạo 50.000 kỹ sư cho ngành bán dẫn, Việt Nam đang đẩy mạnh việc thu hút các chuyên gia nước ngoài, các chuyên gia người Việt Nam trên thế giới trở về Việt Nam trong lĩnh vực công nghệ cao. Là một chuyên gia về Việt Nam làm việc trong ngành bán dẫn trong hơn 10 năm qua, theo ông, Việt Nam cần làm gì để có thể thu hút được nhiều nhân tài trong lĩnh vực này?

Việt Nam đang làm rất tốt công tác truyền thông về ngành bán dẫn. Các trường đại học cũng đã mở thêm những chuyên ngành mới để đào tạo sinh viên trong lĩnh vực công nghệ cao. Đây là nền tảng rất tốt để Việt Nam hướng tới mục tiêu 50.000 kỹ sư cho giai đoạn tới.

Đối với các kỹ sư và quản lý cấp cao, Việt Nam cũng đang rất thiếu hụt. Song chúng ta không thể đào tạo trong một sớm một chiều. Do vậy, cần có chính sách kêu gọi các chuyên gia người Việt Nam ở nước ngoài trở về Việt Nam làm việc và cống hiến như môi trường sống đảm bảo, chế độ đãi ngộ phù hợp, cơ hội nghề nghiệp rõ ràng... 🍀

KHƠI THÔNG “MẠCH NGUỒN” KHOA HỌC CÔNG NGHỆ ĐỘNG LỰC THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ

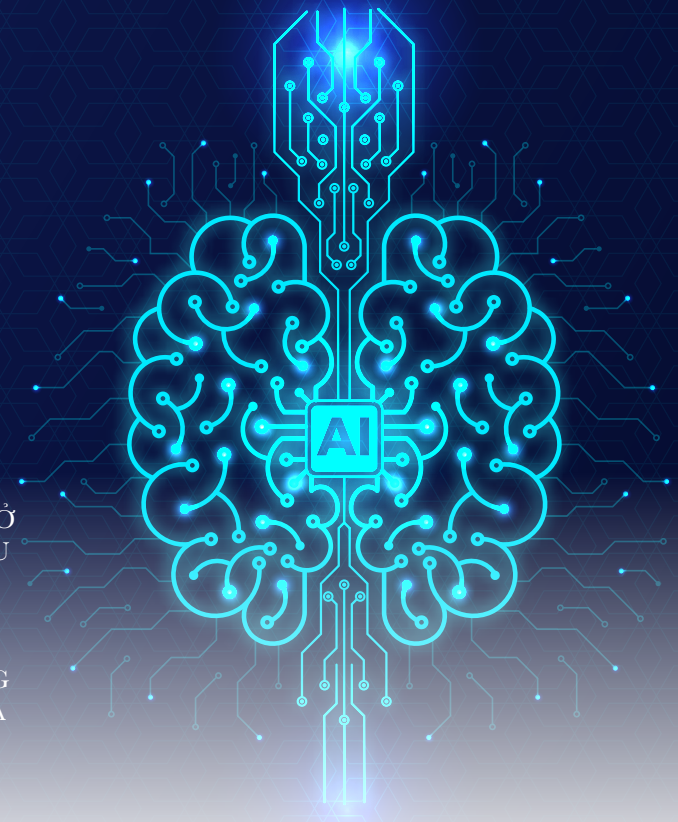
TRONG BỐI CẢNH NỀN KINH TẾ TOÀN CẦU ĐẦY BIẾN ĐỘNG, VIỆC DUY TRÌ TỐC ĐỘ TĂNG TRƯỞNG ỔN ĐỊNH VÀ BỀN VỮNG TRỞ THÀNH MỘT BÀI TOÁN KHÓ ĐỐI VỚI NHIỀU QUỐC GIA, TRONG ĐÓ CÓ VIỆT NAM. ĐỂ ĐẠT ĐƯỢC MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ ĐẦY THAM VỌNG, KHÔNG CÓ CON ĐƯỜNG NÀO KHÁC NGOÀI VIỆC TẬP TRUNG VÀO THỨC ĐẨY KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO.

■ ■ TRẦN THÍCH

Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao năng suất lao động, tạo ra sản phẩm và dịch vụ mới, mở rộng thị trường và cải thiện sức cạnh tranh của nền kinh tế. Trong thời đại công nghiệp 4.0, sự phát triển của công nghệ số, trí tuệ nhân tạo, Internet vạn vật và nhiều lĩnh vực công nghệ tiên tiến khác đang tạo ra những cơ hội chưa từng có cho các quốc gia vươn lên và bứt phá.

Những bước tiến trong ứng dụng khoa học công nghệ

Trong những năm qua, Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong lĩnh vực khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo. Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách nhằm thúc đẩy hoạt động nghiên cứu và phát triển, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp và tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học công nghệ. Theo đó, Việt Nam đã từng bước làm chủ và phát triển một số công nghệ cốt lõi trong sản



xuất, chế tạo (như giàn khoan tự nâng, thiết bị nâng hạ, dây chuyền khai thác than...), giảm phụ thuộc vào nhập khẩu và nâng cao giá trị nội địa hóa; thúc đẩy sản xuất các sản phẩm giá trị gia tăng cao, tăng cường năng lực cạnh tranh quốc tế.

Ngành nông nghiệp đã ứng dụng nhiều công nghệ cao trong chọn giống cây trồng, vật nuôi, quản lý dịch bệnh, chế biến nông sản giúp tăng năng suất và chất lượng sản phẩm, là tiền đề quan trọng để đưa Việt Nam có nền nông nghiệp hiệu quả cao.

Lĩnh vực y tế và chăm sóc sức khỏe đã làm chủ công nghệ sản xuất vaccine và thiết bị y tế, phát triển các kỹ thuật điều trị tiên tiến giúp giảm chi phí nhập khẩu và nâng cao chất lượng. Chỉ số đổi mới sáng tạo toàn cầu (GII) của Việt Nam cải thiện tích cực. Năm 2024, Việt Nam có thứ hạng GI là 44, tăng 2 bậc so với năm 2023. Trong 11 năm qua, tính từ năm 2013, thứ hạng GI của Việt Nam tăng 32 bậc (từ vị trí 76 lên 44). Các trung

tâm đổi mới sáng tạo, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp được thành lập, bước đầu hình thành hệ thống đổi mới sáng tạo quốc gia theo hướng lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học và viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh.

Số lượng doanh nghiệp đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo ngày càng tăng. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo đạt khoảng 25% trong tổng số doanh nghiệp, trong đó có khoảng 4.000 doanh nghiệp khởi nghiệp.

Đặc biệt, trong lĩnh vực công nghệ bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI), Việt Nam đã đạt được những bước tiến quan trọng trong năm 2024, từng bước khẳng định vai trò là mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, nổi bật là Chính phủ Việt Nam và Tập đoàn NVIDIA đã hợp tác thành lập Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển về AI của NVIDIA và Trung tâm Dữ liệu AI tại Việt Nam.

Trong năm 2025, Chính phủ tiếp tục chỉ đạo trình Quốc hội để xem xét, thông qua một số luật quan trọng để tiếp tục hỗ trợ cho sự phát triển đột phá lĩnh vực này như Luật Năng lượng nguyên tử (sửa đổi), Luật Công nghiệp công nghệ số, Luật Khoa học và Công nghệ (sửa đổi)...

Việc từng bước hoàn thiện cơ chế, chính sách được kỳ vọng sẽ giải quyết được nhiều điểm nghẽn, tạo không gian, động lực phát triển đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, nguồn nhân lực chất lượng cao.

Cần giải pháp đột phá

Tuy nhiên, so với các quốc gia phát triển và các nước trong khu vực, trình độ khoa học công nghệ và năng lực đổi mới sáng tạo của Việt Nam vẫn còn nhiều hạn chế. Những thách thức chính hiện nay bao gồm: đầu tư cho khoa học công nghệ còn thấp, nguồn nhân lực chất lượng cao còn thiếu, môi trường đổi mới sáng tạo chưa thuận lợi và sự liên kết giữa nghiên cứu và ứng dụng còn yếu...

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng hai con số, Việt Nam cần có những giải pháp đột phá và toàn diện để thúc đẩy khoa học công nghệ và đổi mới sáng

tạo. Theo đó, những thách thức trên cần được tháo gỡ nhanh chóng nhằm khơi thông mạch nguồn khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo cho tăng trưởng. Nhiều giải pháp như tăng đầu tư cho khoa học từ việc tăng ngân sách nhà nước và khuyến khích khu vực tư nhân, tạo điều kiện cho hoạt động đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp, tăng cường hợp tác quốc tế và tạo dựng hệ sinh thái, liên kết giữa nghiên cứu và ứng dụng... đã được đưa ra.

Trong đó, theo yêu cầu của Tổng Bí thư, trong năm 2025, phải hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định pháp luật, cơ chế chính sách; tháo gỡ hết các điểm nghẽn, rào cản để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, giải phóng tối đa sức sáng tạo, khuyến khích dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

Theo đó, nhiệm vụ lập pháp trong năm nay, bao gồm nội dung mới là sửa các luật để tinh gọn bộ máy. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết 57, cần trình Quốc hội xem xét, thông qua 37 luật trong 6 lĩnh vực trọng tâm (trong đó còn 25 luật cần nghiên cứu, rà soát, trình Quốc hội xem xét, quyết định). Điều này đặt ra nhiều thách thức để Nghị quyết 57 sớm đi vào cuộc sống.

Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Ủy viên Thường trực Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường của Quốc hội nhấn mạnh, để đưa thể chế thành lợi thế cạnh tranh cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Theo đó, xây dựng khung pháp lý linh hoạt và thuận lợi, phải đơn giản hóa và loại bỏ những chông chéo, mâu thuẫn. Ưu tiên tối đa những chính sách đảm bảo cho việc hỗ trợ thực hiện Nghị quyết 57 một cách thuận lợi nhất, kể cả quy định ở luật và các nghị định.

“Cần chú ý việc cho phép áp dụng cơ chế thử nghiệm với các mô hình kinh doanh mới, công nghệ mới, dưới sự giám sát của các cơ quan quản lý nhà nước để đánh giá rủi ro và điều chỉnh kịp thời; tăng cường vai trò của Chính phủ, định hướng, hỗ trợ và tạo điều kiện tối đa để khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo phát triển mạnh mẽ...”, ông Sơn nêu quan điểm. ❖

TIỀM NĂNG KHỔNG LỒ TỪ KINH TẾ NỀN TẢNG

VỚI NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC CÙNG ƯU THẾ VỀ CÔNG NGHỆ, NGÀNH KINH TẾ SỐ NÓI CHUNG VÀ KINH TẾ NỀN TẢNG NÓI RIÊNG ĐÃ CHỨNG KIẾN SỰ BÙNG NỔ MẠNH MẼ, NHẤT LÀ TRONG NHỮNG NĂM GẦN ĐÂY. ĐỂ ĐƯA KINH TẾ NỀN TẢNG TRỞ THÀNH ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG THỨC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG, CẦN XÂY DỰNG KHUNG THỂ CHẾ THỦ NGHIỆM CÓ KIỂM SOÁT ĐỂ TẬN DỤNG TIỀM NĂNG KHỔNG LỒ NÀY.

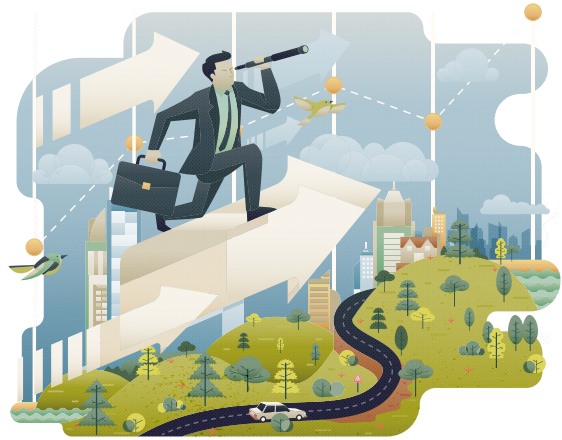
■ ■ NGỌC KHA

Với dân số trẻ, tỷ lệ sử dụng internet cao và sự năng động của thị trường, Việt Nam được đánh giá là một trong những quốc gia có tiềm năng phát triển kinh tế nền tảng hàng đầu khu vực.

Đóng góp khoảng 10% GDP

Theo số liệu từ Bộ Thông tin và Truyền thông, tính đến tháng 6/2024, người Việt Nam đã sử dụng hơn 9.300 ứng dụng, với tổng số lượng người dùng thường xuyên hàng tháng lên đến 2,3 tỷ. Điều này cho thấy sự quen thuộc và mức độ sử dụng các nền tảng số của người dân Việt Nam đang ở mức cao, đứng trong top 10 thế giới. Đặc biệt, các nền tảng số do Việt Nam phát triển cũng đạt được những con số ấn tượng, với 461 nền tảng (tăng 8,5% so với cùng kỳ năm 2023), gần 500 triệu người dùng thường xuyên (tăng 28%) và tổng thời lượng sử dụng lên đến 0,78 tỷ giờ (tăng gần 80%).

Các mô hình kinh doanh dựa trên nền tảng công nghệ, len lỏi vào mọi khía cạnh của đời sống. Từ những dịch vụ quen thuộc như chia sẻ phương tiện di chuyển, tìm kiếm chỗ ở, mua sắm trực tuyến, thanh toán điện tử, gọi xe, giao



hàng, đặt vé máy bay, đồ ăn, cho đến các dịch vụ tài chính tiên tiến, tất cả đều đang được số hóa. Không chỉ mang lại sự tiện lợi vượt trội cho người tiêu dùng, kinh tế nền tảng còn đóng vai trò ngày càng quan trọng, góp phần vào sự phát triển chung của nền kinh tế.

Sự phát triển của kinh tế nền tảng đã và đang đóng góp đáng kể vào nền kinh tế Việt Nam. Theo Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (CIEM), ngành kinh tế nền tảng hiện đóng góp khoảng 10% vào GDP. Riêng lĩnh vực vận tải nền tảng đã chiếm 16,8% giá trị tăng thêm của ngành nền tảng, tương đương 1,7% GDP vào năm 2022. Điều này cho thấy tác động lan tỏa mạnh mẽ của kinh tế nền tảng, không chỉ tạo ra giá trị kinh tế trực tiếp mà còn kích thích tăng trưởng ở các lĩnh vực khác.

Phân tích bảng cân đối liên ngành I-O đã cho thấy, kinh doanh nền tảng phát triển sẽ kéo theo tăng trưởng của các ngành cung ứng, với Hệ số lan tỏa đo lường liên kết ngược là 1,009, cao hơn mức trung bình của nền kinh tế. Đồng thời, đây cũng là ngành có mức độ quan trọng khi là nguồn cung sản phẩm dịch vụ cho nền kinh tế. Sản phẩm cuối cùng ngành nền tảng lan tỏa đến giá trị tăng thêm và thu nhập của nền kinh tế lần lượt ở mức 1,230 và 1,294.

“Cả hai hệ số lan tỏa này đều cao hơn mức trung bình của nền kinh tế”, TS Nguyễn Minh

Thảo, Trưởng ban Nghiên cứu môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh, CIEM cho biết.

Theo đó, với 1 tỷ USD tăng thêm về sản phẩm cuối cùng của kinh tế nền tảng sẽ làm tăng sản lượng của toàn nền kinh tế lên 2,754 tỷ USD; kích thích giá trị tăng thêm của nền kinh tế là 1,1918 tỷ USD; tạo ra 93.734 cơ hội việc làm; tăng thu nhập của người lao động trong nền kinh tế thêm 0,7326 tỷ USD.

Xây dựng cơ chế thử nghiệm

Mặc dù tiềm năng lớn, Việt Nam vẫn đang đối mặt với nhiều thách thức trong việc xây dựng một khung pháp lý phù hợp cho kinh tế nền tảng. Bởi hiện tại, chưa có một khái niệm pháp lý thống nhất về kinh tế nền tảng, gây khó khăn cho việc xây dựng các quy định quản lý.

Do vậy, các chuyên gia cho rằng cần có một quan điểm nhất quán và rõ ràng từ Chính phủ về phát triển kinh tế nền tảng. Đồng thời, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các bộ, ngành để xây dựng một khung pháp lý toàn diện, linh hoạt, phù hợp với sự phát triển nhanh chóng của các mô hình kinh doanh nền tảng.

Trong đó, việc xây dựng “sandbox” (khung thử nghiệm pháp lý) cũng là một yếu tố quan trọng để tạo điều kiện cho đổi mới sáng tạo.

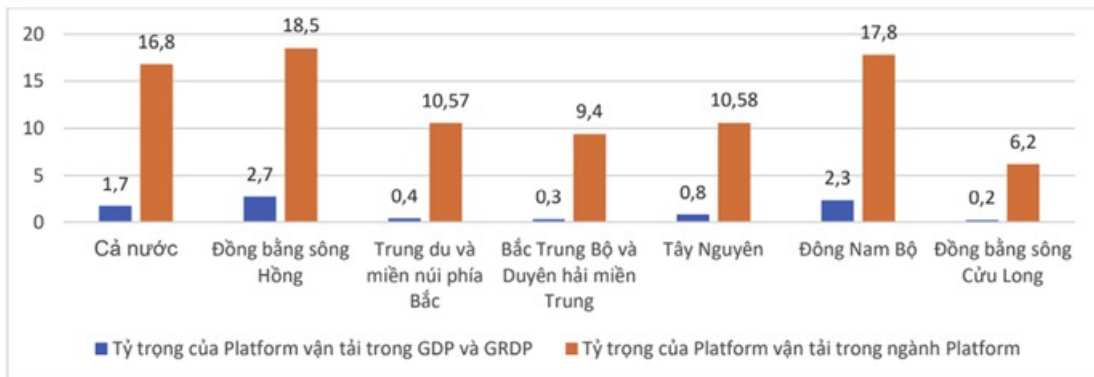
Tuy nhiên, quy trình phê duyệt sandbox hiện nay còn phức tạp và tốn thời gian, cần được đơn giản hóa để các doanh nghiệp có thể nhanh chóng thử nghiệm các sản phẩm và dịch vụ mới. Theo quan điểm của ông Trần Quốc Khánh, nguyên Thứ trưởng Bộ Công thương, sự bành trướng nhanh chóng của kinh tế nền tảng trong cả nền kinh tế nói chung và kinh tế số nói riêng là điều tất yếu. Tuy nhiên, sự phát triển này cũng kéo theo không ít thách thức, điển hình là sự thiếu hụt một định nghĩa pháp lý thống nhất, gây cản trở trong việc thiết lập một khung pháp lý hiệu quả. Để thúc đẩy kinh tế số và kinh tế nền tảng phát triển, điều cấp thiết là xây dựng một khái niệm chung, đồng thời tạo ra một hành lang pháp lý linh hoạt, mang tính thử nghiệm.

Còn theo ông Đỗ Tiến Thịnh, Phó Giám đốc Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC) cho biết, các nền tảng quy mô lớn trên 10 triệu người dùng trở lên hiện nay đều là sản phẩm của doanh nghiệp start-up. Do đó, khi xây dựng cơ chế chính sách để phát triển kinh tế nền tảng cần tập trung hỗ trợ startup.

“Rất nhiều nền tảng được doanh nghiệp startup phát triển bằng trên vốn đầu tư mạo hiểm, vốn đầu tư cộng đồng, nhưng hiện nay chúng ta thiếu hoàn toàn khung pháp lý về đầu tư mạo hiểm. Chúng ta gỡ được cho start-up trẻ thì đương nhiên kinh tế nền tảng sẽ phát triển”, ông Thịnh nêu quan điểm. 📌

BIỂU ĐỒ: TỶ TRỌNG ĐÓNG GÓP CỦA DỊCH VỤ NỀN TẢNG TRONG LĨNH VỰC GIAO THÔNG VẬN TẢI ĐỐI VỚI NỀN KINH TẾ.

Đơn vị: %



Nguồn: Tính toán của Nhóm nghiên cứu dựa trên số liệu của Tổng cục thống kê



Ý NGHĨA THỰC SỰ CỦA DƯ CHẤN DEEPSEEK

CÔNG TY LẬP TRÌNH AI CỦA TRUNG QUỐC ĐÃ LÀM CÁC NHÀ ĐẦU TƯ HOANG MANG. NHƯNG ĐIỀU NÀY LẠI CÓ LỢI CHO NGƯỜI DÙNG AI?

■ ■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: *The Economist*

P hản ứng của thị trường khi sự việc xảy ra đã thật tàn khốc. Vào ngày 27/01, khi các nhà đầu tư nhận ra sự vượt trội của các mô hình “v3” và “R1” từ DeepSeek, họ đã rút khoảng 1000 tỷ USD khỏi vốn hóa thị trường của các công ty công nghệ niêm yết tại Mỹ. Nvidia, nhà sản xuất chip hàng đầu và là nhà cung cấp chủ yếu cho cuộc đua vàng bạc về AI, đã chứng kiến giá trị của mình giảm sút 600 tỷ USD. Tuy nhiên, mặc dù sự ra mắt của các mô hình mới từ nhà lập trình Trung Quốc khiến các nhà đầu tư ở một số công ty e ngại, đây lại là tín hiệu tích cực cho thế giới nói

chung. DeepSeek cho thấy sự cạnh tranh và đổi mới sẽ giúp AI trở nên rẻ hơn và vì thế, hữu ích hơn.

Các mô hình của DeepSeek thực tế gần như ngang ngửa với những mô hình của Google và OpenAI – và chúng được phát triển với chi phí chỉ bằng một phần nhỏ. Bị hạn chế bởi các quy định xuất khẩu của Mỹ, không thể sử dụng những con chip tiên tiến, công ty Trung Quốc này đã thực hiện một chiến lược tối ưu hóa, thậm chí tái lập trình lại các con chip mà họ sử dụng để huấn luyện mô hình AI, tận dụng tối đa nguồn năng lượng. Chi phí để xây dựng một mô hình

AI có thể cạnh tranh với các mô hình hàng đầu đã giảm mạnh. Chỉ vài ngày sau khi ra mắt, chatbot của DeepSeek đã trở thành ứng dụng được tải xuống nhiều nhất trên iPhone.

Sự khác biệt giữa cách tiếp cận của Mỹ và Trung Quốc là rất rõ rệt. Sam Altman, giám đốc của OpenAI, đã dành nhiều năm để thuyết phục các nhà đầu tư và cả tổng thống mới của Mỹ rằng việc duy trì vị thế dẫn đầu trong AI cần một khoản đầu tư khổng lồ cùng sức mạnh tính toán vượt trội. Vì vậy, các nhà đầu tư đã đặt cược rằng chỉ một vài công ty sẽ hưởng lợi lớn từ lợi nhuận độc quyền. Tuy nhiên, nếu những công ty đi sau như DeepSeek có thể thu hẹp khoảng cách đó với chi phí chỉ bằng một phần nhỏ, thì những lợi nhuận tiềm năng ấy đang bị đe dọa.

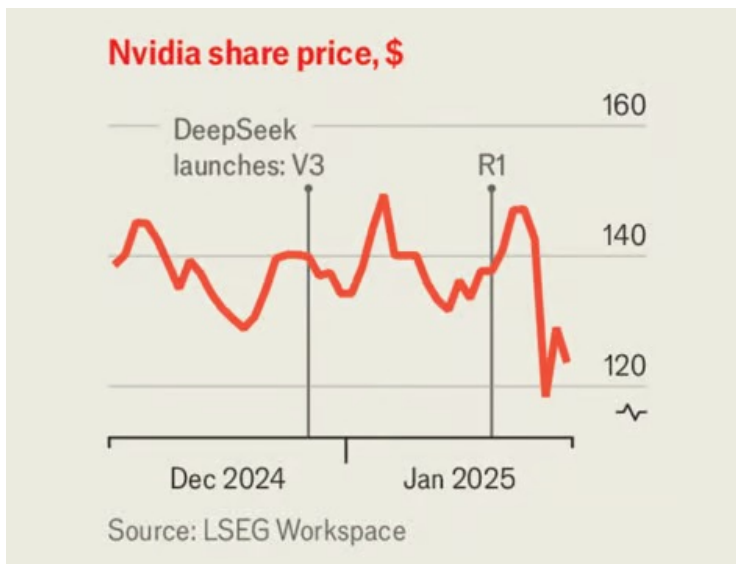
Nvidia đã trở thành công ty niêm yết giá trị nhất thế giới nhờ niềm tin rằng việc xây dựng AI tốt nhất đòi hỏi phải trả giá cao cho những con chip tốt nhất (khi lợi nhuận của họ được cho là đã vượt trên 90%). Không có gì ngạc nhiên khi thành công của DeepSeek khiến giá cổ phiếu của Nvidia lao dốc vào ngày 27/01. Các công ty khác trong ngành trung tâm dữ liệu cũng đang trải qua những tổn thất của mình, từ Siemens Energy (công ty đáng lẽ sẽ xây dựng các tuabin để cung cấp năng lượng cho các cơ sở dữ liệu) đến Cameco (công ty lẽ ra sẽ cung cấp uranium để làm nhiên liệu cho các lò phản ứng

quay tuabin). Nếu OpenAI được niêm yết, cổ phiếu của công ty này chắc chắn cũng sẽ bị ảnh hưởng.

Tuy nhiên, có nhiều người chiến thắng hơn là thua cuộc từ dư chấn của DeepSeek. Một phần trong số đó thậm chí còn thuộc ngành công nghệ. Apple sẽ hài lòng vì quyết định không đổ hàng tỷ USD vào việc xây dựng năng lực AI đã được chứng minh là sáng suốt. Họ có thể ngồi yên và lựa chọn những mô hình tốt nhất từ một thị trường AI mới đã được phổ biến. Các doanh nghiệp nghiên cứu AI nhỏ hơn, bao gồm Mistral của Pháp và TII của Các Tiểu vương quốc Ả Rập Thống nhất, sẽ chạy đua để xem liệu họ có thể áp dụng những cải tiến tương tự và bắt kịp các đối thủ lớn hơn không.

Hơn nữa, việc cải tiến tính hiệu quả có thể sẽ dẫn đến việc sử dụng AI ngày càng rộng rãi hơn. Nghịch lý Jevons – quan điểm cho rằng việc nâng cao hiệu quả sử dụng có thể dẫn đến việc sử dụng tài nguyên nhiều hơn, chứ không phải ít đi – có thể sẽ xảy ra. Những ứng dụng cho một LLM có chi phí tính toán rẻ như của DeepSeek (1 USD cho mỗi triệu token) sẽ nhiều hơn rất nhiều so với những ứng dụng dựa trên Anthropic (15 USD cho mỗi triệu token). Còn rất nhiều ứng dụng cho AI giá rẻ chưa được hình dung ra.

Ngay cả Nvidia cũng có thể không phải chịu thiệt hại quá



lớn trong dài hạn. Mặc dù ảnh hưởng của họ trên thị trường có thể bị giảm, họ vẫn sẽ tiếp tục bán chip với số lượng lớn. Các mô hình biết suy luận, bao gồm R1 của DeepSeek và O3 của OpenAI, yêu cầu sức mạnh tính toán lớn hơn các mô hình thông thường để trả lời câu hỏi. Nvidia hy vọng có thể cung cấp một phần trong số đó.

Tuy nhiên, người thắng cuộc thực sự sẽ là người tiêu dùng. Để trí tuệ nhân tạo (AI) có thể thay đổi xã hội, nó cần phải rẻ, phổ biến và không bị kiểm soát bởi bất kỳ quốc gia hay công ty nào. Thành công của DeepSeek cho thấy một thế giới như vậy là có thể hình dung được. Lấy ví dụ ở Anh, Thủ tướng Sir Keir Starmer đã công bố một kế hoạch sử dụng AI để thúc đẩy năng suất. Nếu ông không phải trả phần lớn các khoản lợi nhuận từ hiệu quả cho Microsoft dưới dạng phí sử dụng, đề xuất của ông sẽ có cơ hội thành công cao

hơn. Khi các khoản lợi nhuận của nhà sản xuất biến mất, chúng sẽ được giữ lại trong túi người sử dụng.

Một số người bắt đầu cho rằng các cải tiến của DeepSeek không đáng bận tâm, vì chúng chỉ là kết quả của việc tích tụ trí tuệ từ các mô hình của Mỹ vào phần mềm của chính nó. Tuy nhiên, ngay cả khi như vậy, r1 vẫn là một sáng tạo mang tính đột phá. Chính nhờ khả năng dễ dàng đạt được hiệu quả cao hơn, DeepSeek sẽ thúc đẩy sự cạnh tranh. Điều này cho thấy còn rất nhiều cải tiến tương tự vẫn đang chờ được khám phá.

Trong suốt hai năm qua, các doanh nghiệp nghiên cứu AI hàng đầu của Mỹ đã chạy đua để tạo ra những cải tiến nhỏ nhặt cho chất lượng mô hình của họ, thay vì tập trung vào việc phát triển các mô hình rẻ, nhanh và tốt. DeepSeek đã chỉ ra rằng có một cách tiếp cận tốt hơn. 💡

AI SẼ PHÂN BIỆT NHỮNG NGƯỜI GIỎI NHẤT VỚI NHỮNG NGƯỜI CÒN LẠI NHƯ THẾ NÀO?



CÁC LÃNH ĐẠO
NGÀNH CÔNG NGHỆ CHO
RẰNG ĐÂY SẼ LÀ CÔNG CỤ
THU HẸP SỰ CHÊNH LỆCH XÃ HỘI.
TUY NHIÊN, CÓ VẄ NHU NÓ LẠI ĐANG
CÓ XU HƯỚNG LÀM GIA TĂNG CÁC RÀO
CẢN XÃ HỘI.

■ BIÊN DỊCH: PHẠM HƯƠNG GIANG

Nguồn: The Economist

Tại hội nghị thượng đỉnh ở Paris vào ngày 10-11/02, các lãnh đạo công nghệ đã tranh nhau đưa ra những tuyên bố ấn tượng nhất về trí tuệ nhân tạo. "AI sẽ là sự thay đổi sâu sắc nhất trong cuộc sống chúng ta," Sundar Pichai, giám đốc điều hành của Alphabet phát biểu. Dario Amodei, giám đốc điều hành của Anthropic, cho rằng AI sẽ tạo ra "thay đổi lớn nhất đối với thị trường lao động toàn cầu trong lịch sử loài người." Trong một bài đăng trên blog, Sam Altman của OpenAI viết: "Có thể trong một thập kỷ nữa, mọi người trên trái đất sẽ có khả năng làm được nhiều hơn những gì người có ảnh hưởng nhất có thể làm ngày nay."

Dự đoán của Altman phản ánh một trường phái ý thức đã hình thành từ trước. Khi các mô hình LLM trở nên phổ biến vào đầu những năm 2020, các nhà kinh tế học và lãnh đạo doanh nghiệp hy vọng rằng chúng cùng với các công cụ AI khác sẽ tạo ra sân chơi bình đẳng, mang lại lợi ích nhiều nhất cho những người lao động có tay nghề thấp. Phần mềm có khả năng thực hiện các nhiệm vụ phức tạp như biến đổi protein hay viết thơ chắc hẳn sẽ tạo ra cơ hội cho tất cả mọi người. Jensen Huang, giám đốc điều hành của

Nvidia, nhà thiết kế chip, hình dung một tương lai trong đó công nhân "sẽ là giám đốc điều hành của các đại lý AI."

Tuy nhiên, những nghiên cứu gần đây lại đặt dấu hỏi về tầm nhìn này. Thay vào đó, chúng cho thấy một tương lai mà trong đó những người thành công sẽ càng vươn cao hơn—còn những người khác sẽ bị bỏ lại phía sau. Trong những công việc phức tạp như nghiên cứu và quản lý, các bằng chứng mới chỉ ra rằng những người thành đạt cao là những người có lợi thế nhất khi làm việc với AI (xem Biểu đồ 1). Việc đánh giá kết quả từ các mô hình đòi hỏi chuyên môn và khả năng phán đoán tốt. Thay vì thu hẹp sự chênh lệch, AI có thể sẽ làm gia tăng khoảng cách trong lực lượng lao động, giống như những cuộc cách mạng công nghệ trong quá khứ.

Lập luận cho rằng AI sẽ là công cụ giảm thiểu sự chênh lệch trong lao động đã được các nghiên cứu chứng minh khi công nghệ này giúp nâng cao năng suất, đặc biệt đối với những người lao động ít kinh nghiệm. Một nghiên cứu năm 2023 của Erik Brynjolfsson từ Đại học Stanford và Danielle Li cùng Lindsey Raymond từ Viện Công nghệ Massachusetts (MIT) cho thấy, các

BIỂU ĐỒ 1

Pulling up the ladder
Impact of generative AI on the gap between high- and low-performing workers

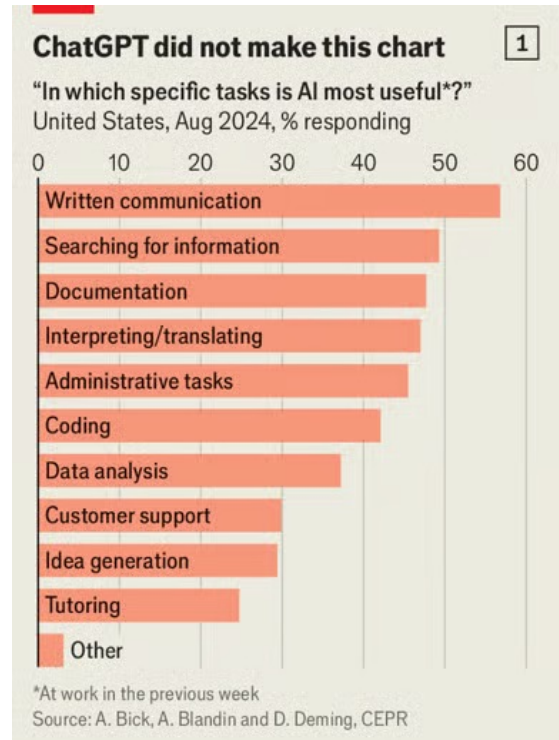
Study	Topic	Inequality
Peng et al. (2023)	Coding efficiency	↓
Brynjolfsson, Li and Raymond (2023)	Customer chat	↓
Noy and Zhang (2023)	Writing quality	↓
Dell'Acqua et al. (2023)	Product design	↓
Chen and Chan (2023)	Ad effectiveness	↓
Choi, Monahan and Schwarcz (2023)	Legal analysis	↓
Otis et al. (2023)	Profits and revenue	↑
Roldan-Mones (2024)	Debating points	↑
Toner-Rodgers (2024)	Material discovery	↑
Kim et al. (2024)	Investment decisions	↑

Source: *The Economist*

công cụ generative AI đã tăng năng suất lên tới 34% đối với nhân viên hỗ trợ khách hàng mới, giúp họ xử lý các câu hỏi nhanh chóng và hiệu quả hơn. Ngược lại, những nhân viên dày dạn kinh nghiệm nhận được lợi ích từ AI ít hơn, vì công nghệ này chủ yếu củng cố các năng lực đã có sẵn của họ. Điều này chứng tỏ rằng AI có thể giúp thu hẹp khoảng cách giữa các nhân viên tài năng và những người kém kinh nghiệm bằng cách chuyển giao các năng lực tốt nhất từ nhóm này sang nhóm kia.

Một xu hướng tương tự cũng được quan sát thấy trong những công việc yêu cầu chuyên môn cao. Nghiên cứu của Shakked Noy và Whitney Zhang từ MIT chỉ ra rằng những người viết kém có sự cải thiện rõ rệt về chất lượng công việc khi sử dụng ChatGPT của OpenAI để soạn thảo các tài liệu như thông cáo báo chí và báo cáo. Nhiều người đã thấy chất lượng công việc được nâng cao chỉ bằng cách sử dụng sản phẩm nguyên bản từ AI, điều này làm nổi bật khả năng của công nghệ trong việc cải thiện hiệu suất cơ bản. Tương tự, Jonathan Choi từ Đại học Southern

BIỂU ĐỒ 2



California và các đồng tác giả đã phát hiện rằng một công cụ AI đa năng có thể cải thiện chất lượng công việc pháp lý, như soạn thảo hợp đồng, đặc biệt là cho những sinh viên luật ít tài năng nhất.

Vấn đề là hiệu ứng này bị che lấp bởi một yếu tố khác. Một công việc có thể được xem như một tập hợp các nhiệm vụ, và công nghệ có thể biến những nhiệm vụ này thành hàng hoá hoặc hỗ trợ quá trình thực hiện. Đối với nhân viên kiểm soát không lưu, công nghệ đóng vai trò bổ sung: nó xử lý dữ liệu chuyến bay trong khi con người vẫn đưa ra quyết định, giúp duy trì mức lương cao. Ngược lại, các hệ thống tự thanh toán lại làm đơn giản hoá công việc của nhân viên thu ngân, tự động hóa những nhiệm vụ như tính toán tiền trả lại. Điều này làm giảm yêu cầu về kỹ năng, dẫn đến sự đình trệ trong mức lương.

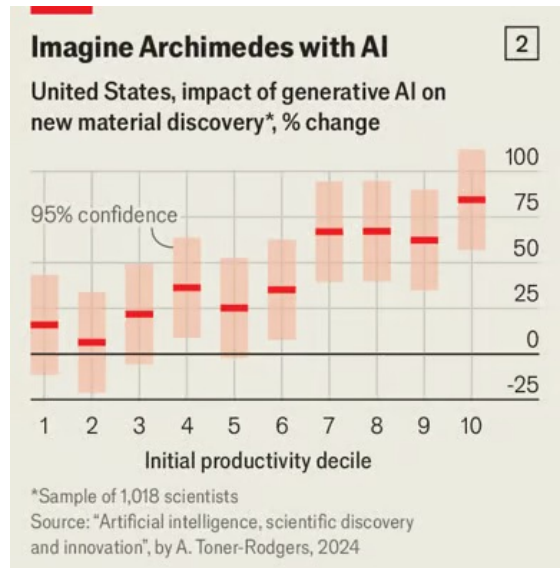
Vì vậy, mặc dù ban đầu có sự lạc quan, nhưng nhân viên dịch vụ khách hàng và các công nhân tay nghề thấp khác có thể đối mặt với một tương lai giống như nhân viên thu ngân. Những công

việc lặp đi lặp lại của họ dễ bị tự động hoá. Amit Zavery của ServiceNow, một công ty phần mềm doanh nghiệp, ước tính rằng hơn 85% các trường hợp chăm sóc khách hàng cho một số khách hàng không còn yêu cầu sự can thiệp của con người. Khi AI phát triển, con số này có thể sẽ tăng lên, để lại ít nhân viên hơn, chỉ xử lý các trường hợp phức tạp nhất. Mặc dù AI có thể ban đầu tăng năng suất, tác động lâu dài của nó sẽ là trở thành sản phẩm kỹ năng và tự động hoá các nhiệm vụ.

Khác với tự động hoá trước đây, thay thế những công việc thường xuyên như làm việc trên dây chuyền sản xuất và kế toán, AI có thể mở rộng phạm vi đến các công việc không rập khuôn và có sáng tạo. Nó có thể học một cách ngầm ngấm, nhận diện các khuôn mẫu và đưa ra dự đoán mà không cần chỉ dẫn chi tiết; có thể, theo thời gian, nó sẽ có khả năng viết các kịch bản giải trí và thiết kế các sản phẩm hữu ích. Hiện tại, có vẻ như trong các ngành công nghiệp trả lương cao, nhân viên cấp dưới là những người dễ bị tự động hoá nhất. Tại A&O Shearman, một công ty luật, các công cụ AI hiện đang xử lý phần lớn công việc thường xuyên trước đây do các cộng sự hoặc trợ lý pháp lý thực hiện. Phần mềm của công ty có thể phân tích hợp đồng, so sánh chúng với các giao dịch trước đó và đề xuất các sửa đổi trong vòng chưa đầy 30 giây. Các nhân viên xuất sắc nhất là những người sử dụng công nghệ này để đưa ra các quyết định chiến lược, theo David Wakeling, trưởng bộ phận AI của công ty.

Sự thay đổi trong các nghiên cứu kinh tế gần đây ủng hộ quan sát của ông. Mặc dù các nghiên cứu ban đầu cho thấy những người có hiệu suất thấp có thể hưởng lợi chỉ bằng cách sao chép đầu ra từ AI, các nghiên cứu mới hơn nhìn vào những công việc phức tạp hơn, như nghiên cứu khoa học, điều hành doanh nghiệp và đầu tư tài chính. Trong những bối cảnh này, những người có hiệu suất cao hưởng lợi nhiều hơn rất nhiều so với các đồng nghiệp có hiệu suất thấp. Trong một số trường hợp, những người lao động ít năng suất không thấy sự cải thiện, hoặc thậm chí còn thụt lùi.

BIỂU ĐỒ 3



Thiết kế thông minh

Aidan Toner-Rodgers từ MIT đã chỉ ra rằng việc sử dụng công cụ AI hỗ trợ trong nghiên cứu vật liệu gần như đã tăng gấp đôi năng suất của các nhà nghiên cứu hàng đầu, trong khi không có sự thay đổi rõ rệt đối với một phần ba còn lại. Phần mềm cho phép các nhà nghiên cứu chỉ định các đặc tính mong muốn và sau đó tạo ra các vật liệu ứng cử được dự đoán có những đặc tính này. Những nhà khoa học xuất sắc, với kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực, có khả năng nhận diện các gợi ý tiềm năng và loại bỏ những gợi ý kém. Ngược lại, các nhà nghiên cứu kém hiệu quả gặp khó khăn trong việc lọc ra các kết quả hữu ích từ những cái không liên quan (xem biểu đồ 2).

Kết quả tương tự cũng đã xuất hiện ở các lĩnh vực khác. Nicholas Otis từ Đại học California, Berkeley, và các đồng tác giả phát hiện rằng các nhà khởi nghiệp mạnh hơn ở Kenya đã tăng lợi nhuận hơn 15% nhờ vào trợ lý AI, trong khi những người gặp khó khăn chứng kiến lợi nhuận giảm sút. Sự khác biệt nằm ở cách họ áp dụng các khuyến nghị từ AI. Những người có năng suất thấp làm theo các lời khuyên chung chung như “nên quảng cáo nhiều hơn”; trong khi đó, những người có năng suất cao sử dụng AI để tìm ra các giải pháp rõ ràng, chẳng hạn

như việc tìm kiếm các nguồn điện mới trong trường hợp mất điện (xem biểu đồ 3).

Khi ra quyết định tài chính, Alex Kim từ Đại học Chicago và các đồng tác giả đã thực hiện một thí nghiệm, trong đó các người tham gia sử dụng AI để phân tích biên bản các cuộc gọi báo cáo thu nhập trước khi phân bổ 1.000 USD vào một danh mục đầu tư mô phỏng. Các nhà đầu tư chuyên môn đạt được lợi nhuận cao hơn gần 10% với AI; trong khi những nhà đầu tư ít kinh nghiệm hơn chỉ đạt lợi nhuận 2%. Các nhà đầu tư dày dạn kinh nghiệm tận dụng tốt hơn các thông tin từ các cuộc gọi, chẳng hạn như chi tiêu cho R&D, mua lại cổ phiếu và lợi nhuận hoạt động trước khấu hao và khấu trừ.

Khi AI định hình lại công việc, các nhiệm vụ mới đang xuất hiện. Rajeev Rajan từ Atlassian, một công ty phần mềm văn phòng, cho biết các công cụ AI giúp giải phóng một vài giờ mỗi tuần cho các kỹ sư, cho phép họ tập trung vào công việc sáng tạo. Các luật sư cấp dưới dành ít thời gian cho các công việc vặt và nhiều thời gian hơn với khách hàng. "Những người thực sự thông minh cảm thấy chán nản với việc phân tích các bản thông cáo thu nhập định kỳ là những người được hưởng lợi nhiều nhất," một giám đốc của một công ty đầu tư lớn nói. "Kỹ năng sẽ được đền đáp nhiều nhất trong ngắn hạn chính là sự sáng tạo trong việc tìm ra những cách sáng tạo để sử dụng AI." Công việc nặng nhọc của những ngành này đang được tự động hoá, giúp nhân viên cấp dưới có thể đảm nhận các công việc nâng cao sớm hơn trong sự nghiệp của họ.

Thị trường lao động luôn được xác định bởi sự biến mất của các vai trò cũ và sự tạo ra các vai trò mới. David Autor từ MIT ước tính rằng khoảng 60% công việc ở Mỹ vào năm 2018 không tồn tại vào năm 1940. Công việc "thiết kế máy bay" được thêm vào danh sách điều tra dân số vào những năm 1950; "lập kế hoạch hội nghị" xuất hiện vào những năm 1990. Nhưng ai sẽ đảm nhận những công việc mới của AI khi chúng xuất hiện? Lịch sử cho thấy các biến động công nghệ thường ủng hộ những người có kỹ năng. Trong cuộc Cách mạng Công nghiệp, các kỹ sư làm chủ được các

BIỂU ĐỒ 4



máy móc mới đã thấy mức lương của họ tăng vọt khi những lao động đơn giản mất đi công việc. Thời đại máy tính đã thưởng cho các kỹ sư phần mềm và khiến thư ký đánh máy trở nên lỗi thời. AI có vẻ sẽ đi theo lộ trình tương tự, mang lại lợi ích cho những người có khả năng phán đoán, linh hoạt và chuyên môn để điều hướng trong những môi trường phức tạp, đầy thông tin.

Hơn nữa, các công cụ AI ngày nay chỉ mới là khởi đầu. Khi công nghệ ngày càng trở nên tinh vi hơn, các đại lý bán tự động có khả năng hành động độc lập—như những gì ông Huang đã hình dung—có thể sẽ thay đổi các nơi làm việc. Điều này có thể khiến mỗi nhân viên thành một dạng CEO, đúng như dự đoán của giám đốc điều hành Nvidia. Tuy nhiên, sẽ không có sự san bằng: những người tài năng nhất vẫn sẽ là những CEO xuất sắc nhất. 💎



VIETNAM AIRLINES

LỘT TOP 20 HÃNG HÀNG KHÔNG TỐT NHẤT THẾ GIỚI

VIETNAM AIRLINES VỪA ĐƯỢC AIRLINERATINGS VINH DANH TOP 20 HÃNG HÀNG KHÔNG TỐT NHẤT THẾ GIỚI (WORLD'S BEST AIRLINES).

Vừa qua, Vietnam Airlines tiếp tục được AirlineRatings vinh danh top 20 Hãng hàng không tốt nhất thế giới (World's Best Airlines) và lần thứ 2 liên tiếp nhận giải thưởng “Hạng Phổ Thông Đặc Biệt mang lại giá trị tốt nhất” (World's Best Value Premium Economy). Đây là những giải thưởng ghi nhận những nỗ lực bền bỉ của Vietnam Airlines trong việc nâng cao chất lượng dịch vụ và mang lại giá trị vượt trội cho khách hàng.

Các giải thưởng “Hãng hàng không tốt nhất thế giới”, “Hạng Phổ thông đặc biệt mang lại giá trị tốt nhất” tập trung đánh giá vào dịch vụ, hệ thống giải trí, ghế ngồi, suất ăn, sự thoải mái thông qua phản hồi của hành khách và tính nhất quán của sản phẩm trên toàn bộ mạng lưới đường bay của các hãng hàng không. Vietnam Airlines cũng là đại diện của Việt Nam được Airline Ratings xếp hạng trong Top

20 Hãng hàng không tốt nhất thế giới (World's Best Airlines) cùng các hãng hàng không uy tín khác như: Korean Air, Qatar, Air New Zealand, Cathay Pacific, Singapore Airlines...

Chia sẻ về giải thưởng, ông Đặng Anh Tuấn, Phó tổng giám đốc Vietnam Airlines bày tỏ vinh dự khi tiếp tục nằm trong nhóm 20 Hãng hàng không tốt nhất thế giới và có Hạng Phổ thông đặc biệt mang lại giá trị tốt nhất được sự ghi nhận từ AirlineRatings.

“Đây không chỉ là sự công nhận cho những nỗ lực không ngừng của Vietnam Airlines trong việc cải thiện chất lượng dịch vụ, còn là động lực để chúng tôi tiếp tục đổi mới, đầu tư và nâng cao trải nghiệm bay đẳng cấp quốc tế cho hành khách. Chúng tôi cam kết tiếp tục đáp ứng và vượt qua kỳ vọng ngày càng cao của khách hàng”, ông Tuấn chia sẻ.

"Giải thưởng Khoang hành khách tốt nhất thế giới" (World's Best Cabin Class Awards) được tổ chức thường niên nhằm tôn vinh những hãng hàng không xuất sắc nhất ở từng hạng mục dịch vụ.

Năm nay, Vietnam Airlines tiếp tục vượt qua nhiều đối thủ nặng ký để giữ vững danh hiệu "World's Best Value Premium Economy", khẳng định sự vượt trội trong phân khúc Hạng Phổ thông đặc biệt.

Bà Sharon Petersen, CEO của AirlineRatings nhận định, hạng Phổ thông đặc biệt đang ngày càng phổ biến trên nhiều hãng hàng không, nhưng không phải dịch vụ nào cũng đạt chất lượng như nhau.

Một số hãng nổi bật nhờ các tiện nghi cao cấp như Emirates và Qantas, trong khi những hãng khác chú trọng vào việc mang lại giá trị vượt trội so với chi phí khách hàng bỏ ra.

"Vietnam Airlines là minh chứng điển hình cho sự kết hợp hoàn hảo giữa chất lượng và giá trị", bà Sharon Petersen nói.

Năm qua, Vietnam Airlines đã không ngừng cải thiện và tối ưu hóa dịch vụ Hạng Phổ thông đặc biệt để nâng tầm trải nghiệm cho hành khách. Đặc biệt, từ ngày 14/1, Vietnam Airlines đã triển khai hạng ghế Phổ thông đặc biệt trên toàn mạng bay nội địa.

Với hạng dịch vụ này, khách hàng được hưởng đặc quyền chọn trước chỗ ngồi ưa thích thông qua dịch vụ đặt chỗ linh hoạt, đáp ứng nhu cầu cá nhân hóa. Bên cạnh đó, hành khách còn được ưu tiên tại quầy làm thủ tục, lên máy bay trước, giúp tiết kiệm thời gian chờ đợi.

Trên chuyến bay, hành khách sẽ tận hưởng không gian ghế ngồi rộng rãi, thoải mái cùng khoang chứa hành lý tiện lợi. Thực đơn trên các chuyến bay luôn được làm mới với các món ăn đặc trưng vùng miền, kèm theo trái cây và đặc sản địa phương... Cùng đó, hành khách còn có cơ hội thưởng thức cà phê Việt đậm đà trên

các chuyến bay nội địa và quốc tế, góp phần quảng bá văn hóa ẩm thực Việt Nam trên bầu trời.

Trải nghiệm trên không được nâng tầm với chương trình giải trí đa dạng cùng màn hình cá nhân riêng biệt trên các máy thân rộng như Airbus A350, Boeing 787 và hệ thống giải trí không dây hiện đại (wireless-streaming) trên đội bay Airbus A321neo.

Nhằm tối ưu trải nghiệm, Vietnam Airlines còn cung cấp bộ tai nghe chất lượng cao dành riêng cho từng hành khách.

Để đạt được các danh hiệu này, Vietnam Airlines đã chứng minh được sự nhất quán và chất lượng vượt trội trong từng chi tiết, mang đến sự hài lòng cho khách hàng trên toàn bộ mạng lưới đường bay của hãng, không phân biệt đường bay ngắn hay dài, hạng phổ thông hay hạng thương gia. ✨



Nguồn: VOV

NHỰA TIỀN PHONG (NTP): CHUYỂN ĐỔI XANH NẮM CHẮC TẮM VÉ ĐI NHANH

CHUYỂN ĐỔI XANH, SẢN XUẤT XANH VỪA LÀ XU THẾ BẮT BUỘC, VỪA GIÚP DOANH NGHIỆP CÓ LỢI THẾ CẠNH TRANH TRONG CUỘC ĐUA GIÀNH THỊ PHẦN.



Nhựa Tiền Phong (Tổng giám đốc Chu Văn Phương - mặc áo cam) được vinh danh tại Diễn đàn thường niên về quản trị công ty năm 2024 do VIOD tổ chức.

Công ty cổ phần Nhựa Thiếu niên Tiền Phong (Nhựa Tiền Phong, mã chứng khoán NTP) từ nhiều năm qua đã tiên phong trong xây dựng thương hiệu xanh, đạt tiêu chuẩn quốc tế về xây dựng xanh, trở thành lựa chọn tin cậy xứng danh “cánh chim đầu đàn ngành nhựa”. Đây là lợi thế lớn cho Nhựa Tiền Phong tiến xa hơn, đáp ứng xu hướng tiêu dùng xanh và phát triển bền vững trong kỷ nguyên mới.

Nhựa Tiền Phong theo đuổi thương hiệu “Xanh” cho mục tiêu chiến lược phát triển bền vững, thông qua việc áp dụng các tiêu chuẩn xanh trong sản xuất và chuyển đổi sử dụng 100% chất phụ gia an toàn với sức khỏe và nguồn nước thải của Công ty.



Năm 2024, Tiền Phong Nam đạt Chứng nhận Sản phẩm Công trình Xanh Singapore.

Sản phẩm hộp kiểm soát kỹ thuật uPVC được Nhựa Tiền Phong sản xuất từ năm 2013 là một giải pháp điều tiết dòng chảy hệ thống thoát, giúp cải thiện môi trường sống và là xu hướng tiêu dùng xanh trên thế giới. Nhựa Tiền Phong được tin tưởng và lựa chọn trở thành đối tác chiến lược của nhiều doanh nghiệp lớn như Tập đoàn Minh Phú, Tập đoàn PC1, Công ty cổ phần Shinec...

Những nỗ lực đổi mới, ưu tiên các sản phẩm thân thiện môi trường, tiên phong sử dụng sản phẩm vật liệu thân thiện môi trường của Nhựa Tiền Phong đã và đang góp phần hiện thực hóa mục tiêu Net Zero vào năm 2050 của Chính phủ. Nhựa Tiền Phong đã được vinh danh tại Diễn đàn thường niên về quản trị công ty năm 2024 do Viện Thành viên Hội đồng quản trị Việt Nam (VIOD) tổ chức.

Về tình hình kinh doanh năm 2024, Nhựa Tiền Phong ước đạt tổng doanh thu 5.600 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế hơn 800 tỷ đồng, mức cao nhất kể từ khi thành lập tới nay. Trong khi đó, Công ty Tiền Phong Nam ước tính năm 2024 đạt doanh thu 1.500 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế gần 100 tỷ đồng.

Tiền Phong Nam là cánh tay nối dài cho tăng trưởng của Nhựa Tiền Phong ở khu vực phía Nam. Nhà máy Tiền Phong Nam đã liên tục mở rộng diện tích sản xuất, tăng thêm nhà xưởng và kho bãi.

Trong năm 2024, Tiền Phong Nam đã đạt Chứng nhận Sản phẩm Công trình Xanh Singapore, đánh dấu thành công của Công ty trong hành trình xây dựng thương hiệu xanh, đạt tiêu chuẩn quốc tế về xây dựng xanh. Trước đó, Tiền Phong Nam được vinh danh “Doanh nghiệp có chiến lược chuyển đổi xanh tiêu biểu” trong khuôn khổ Diễn đàn Bất động sản công nghiệp Vì tương lai xanh 2024 do Báo Đầu tư phối hợp với VIREA tổ chức.

Bước sang năm 2025, với nhiều lợi thế cho tăng trưởng, Nhựa Tiền Phong và Tiền Phong Nam đặt mục tiêu doanh thu tăng trưởng 15%, đạt khoảng 8.200 tỷ đồng.

Công ty Chứng khoán Mirae Asset dự báo, năm 2025, doanh thu và lợi nhuận của Nhựa Tiền Phong tiếp tục tăng trưởng, nhờ sản lượng tăng và biên lợi nhuận gộp tăng do chi phí đầu vào giảm. ❖

Nguồn: Đầu tư Chứng khoán

NÂNG CAO NĂNG LỰC VINATEX TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ DỆT MAY TOÀN CẦU HƯỚNG ĐẾN KỸ NGUYÊN KINH TẾ TUẦN HOÀN

TỪ NAY ĐẾN NĂM 2030, NGÀNH DỆT MAY CHUYỂN DẦN TRỌNG TÂM SANG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, KINH DOANH TUẦN HOÀN. TỪ NĂM 2030 – 2045, PHÁT TRIỂN HIỆU QUẢ, BỀN VỮNG THEO MÔ HÌNH KINH TẾ TUẦN HOÀN. HOÀN THIÊN CHUỖI GIÁ TRỊ TRONG NƯỚC VÀ THAM GIA Ở VỊ TRÍ CÓ GIÁ TRỊ CAO TRONG CHUỖI CUNG ỨNG TOÀN CẦU. SAU 30 NĂM VỮNG BƯỚC KHẲNG ĐỊNH UY TÍN VÀ THƯƠNG HIỆU Ở THỊ TRƯỜNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ, TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (VINATEX) CÙNG ĐANG CHUẨN BỊ NHỮNG HÀNH TRANG CỐT LÕI ĐỂ NÂNG CAO NĂNG LỰC TRONG CHUỖI GIÁ TRỊ DỆT MAY TOÀN CẦU.

Những nấc thang tăng trưởng

Tập đoàn Dệt May Việt Nam, sau 30 năm hình thành và phát triển, đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ với vai trò là hạt nhân của ngành Dệt May Việt Nam. Các chiến lược đầu tư và phát triển của Tập đoàn qua các giai đoạn đã phát huy tác dụng mạnh mẽ, minh chứng tính đúng đắn của các quyết sách này, phù hợp với mục tiêu của từng giai đoạn, cụ thể:



Giai đoạn 1995- 2005: Thành lập Tổng Công ty Dệt May Việt Nam, hoạt động theo cơ chế thị trường. Giai đoạn này tập trung xây dựng nền tảng sản xuất và kinh doanh, từng bước tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

Giai đoạn 2005- 2015: Chuyển đổi thành mô hình công ty mẹ – con, Tập đoàn Dệt May Việt Nam chính thức vận hành như một tập đoàn kinh tế đa ngành. Nhiều dự án đầu tư

chiến lược trong các lĩnh vực sợi, dệt, nhuộm, may mặc và đào tạo nhân lực được triển khai hiệu quả, giúp nâng cao năng lực cạnh tranh toàn diện.

Giai đoạn 2015 – nay: Tập đoàn được Chính phủ cổ phần hóa, Nhà nước nắm giữ 53,49% phần vốn tại Công mẹ Tập đoàn. Đặc biệt, ngày 3/1/2017, Tập đoàn chính thức niêm yết 500 triệu cổ phiếu trên sàn UPCOM, trở

thành tập đoàn nhà nước đầu tiên niêm yết tại đây. Điều này đánh dấu bước ngoặt trong việc áp dụng các quy chuẩn quản trị minh bạch, nâng cao hiệu quả hoạt động và giá trị thương hiệu.

Chính những chiến lược mục tiêu này đã giúp Vinatex có những bước tiến vượt bậc. Năm 2024, Vinatex đạt tổng sản lượng sản xuất công nghiệp gần 40 nghìn tỷ đồng,

tổng doanh thu hợp cộng hơn 43 nghìn tỷ đồng, kim ngạch xuất khẩu chiếm khoảng 5% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn ngành, bảo đảm việc làm, đời sống cho hơn 62 nghìn lao động với mức thu nhập bình quân 10 triệu đồng/người/tháng. So với năm 1995, tổng giá trị sản xuất công nghiệp tăng hơn 13 lần, tổng doanh thu tăng hơn 9 lần; kim ngạch xuất khẩu tăng hơn 5 lần; thu nhập bình quân của người lao động tăng 12,5 lần.

Còn đó nhiều thách thức

Mặc dù đã thể hiện vị thế vững chắc trong chuỗi sản xuất dệt may toàn cầu nhưng việc nâng cao vị thế của Vinatex trong chuỗi giá trị vẫn còn nhiều hạn chế, với những nguyên nhân cả khách quan và chủ quan. Các hoạt động sản xuất chính của Vinatex thiếu sự kết nối với nhau và với chuỗi giá trị, cụ thể:

Ngành sợi

Sản phẩm sợi của Tập đoàn chưa đa dạng về chủng loại, chất lượng các sản phẩm sợi chưa cao và chỉ mới tập trung ở phân khúc sản phẩm cấp thấp, trung bình nên không đáp ứng được nhu cầu của doanh nghiệp dệt may hàng cao cấp đòi hỏi nhiều loại nguyên liệu sợi khác nhau với các loại nguyên liệu đầu vào đặc biệt, thiết bị sản xuất hiện đại. Do hoàn toàn phụ thuộc nguồn bông nhập khẩu nên biến động phức tạp của giá bông trên thị trường thế giới ảnh hưởng lớn

tới hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp sợi.

Ngành dệt

Ngành dệt có vị trí rất quan trọng đối với ngành may nói riêng và tổng thể ngành dệt may nói chung nhưng hiện nay ngành này chưa thể hiện được vai trò đó, và mỗi liên kết dệt may còn nhiều hạn chế. Sự kém phát triển của ngành dệt, đã tạo thành “nút thắt cổ chai” kim hãm sự phát triển của ngành may, khiến giá trị gia tăng và sự chủ động của ngành may thấp.

Xuất phát từ quy mô nhỏ, công nghệ lạc hậu, và các quy định chặt về môi trường làm cho chi phí sản xuất khâu dệt, nhuộm lên cao, và khó cạnh tranh so với các nước khác, đặc biệt là Trung Quốc và Đài Loan.

Ngành may

Đây là lĩnh vực chiếm tỷ trọng lớn nhất trong chuỗi sản xuất của Vinatex với lợi thế nhiều năm kinh nghiệm và đội ngũ

NLĐ có tay nghề cao. Tuy nhiên, cũng giống với hiện trạng toàn ngành, đa số các doanh nghiệp may trong Tập đoàn thực hiện theo phương thức gia công xuất khẩu, là phương thức có giá trị gia tăng tương đối thấp, nằm ở vị trí đáy của chuỗi giá trị dệt may. Nguyên nhân một phần là do sự kém phát triển của ngành dệt, khiến đa số doanh nghiệp may không chủ động được nguồn nguyên liệu, phải nhập khẩu vải theo chỉ định và chỉ thực hiện công đoạn gia công xuất khẩu. Các sản phẩm may mặc có chi phí vải chiếm đến 70-80% giá thành, phần giá trị gia tăng còn lại rất nhỏ

Hoạt động marketing và phân phối

Đa phần các doanh nghiệp trong Vinatex vẫn phải nhận đơn hàng thông qua các nhà cung cấp khu vực hoặc thông qua các văn phòng đại diện ở Việt Nam của các big buyer, rất ít doanh nghiệp ký hợp đồng trực tiếp với các nhà bán lẻ để cung cấp sản phẩm của



mình. Nói cách khác, phần lớn các doanh nghiệp vẫn thiếu liên kết với những người tiêu dùng sản phẩm cuối cùng mà chỉ thực hiện các hợp đồng gia công lại cho các nhà sản xuất khu vực.

Kiên định chiến lược “Một điểm đến cung cấp trọn gói sản phẩm thời trang Xanh”

Sau 30 năm phát triển, Vinatex đã hoàn thành sứ mệnh của mình với những dấu ấn riêng. Ban đầu là đảm bảo an sinh xã hội và việc làm với thu nhập đủ sống cho đội ngũ lao động đông đảo. Sau đó là gây dựng vị thế vững chắc trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu, cải thiện đời sống cho người lao động với mức thu nhập cạnh tranh, điều kiện làm việc hiện đại, môi trường xanh- sạch- đẹp. Để tiếp tục có những bước phát triển đột phá trong giai đoạn tiếp theo, Vinatex cần đặt trọng tâm là nâng cao vị thế trong chuỗi giá trị và kiên định chiến lược “Một điểm đến cung cấp trọn gói sản phẩm thời trang Xanh”.

Mỗi doanh nghiệp trong đường đua chạm đích tăng trưởng và nâng cao năng lực đều có những lối đi riêng. Tuy nhiên, để chiến lược Một điểm đến nổi dài đến mỗi doanh nghiệp, tạo chuỗi giá trị dệt may bền vững trong kỷ nguyên mới thì cần triển khai quyết liệt và đồng bộ các giải pháp sau:

- Tăng cường năng lực cạnh tranh Tập đoàn: Trước tiên,

từng đơn vị cần hoàn thiện và nâng cao năng lực cạnh tranh của chính mình, tích cực tham gia vào chuỗi cung ứng dệt may, tăng khả năng cung ứng, sự ổn định về nguồn vốn, phát triển bền vững, tuân thủ các cam kết về môi trường, lao động, từng bước xây dựng thương hiệu cho các mặt hàng xuất khẩu. Bên cạnh đó, Vinatex hướng đến xây dựng sức mạnh tổng thể của toàn hệ thống. Đây là cơ sở quan trọng nhất để đối diện với thách thức của thị trường, cũng là điều kiện số một để gia nhập sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu với vai trò và vị thế ngày càng cao.

- Phát triển sản phẩm đột phá: Không chỉ dừng lại ở sản xuất truyền thống, doanh nghiệp cần tập trung vào những sản phẩm có giá trị gia tăng cao, khai phá các thị trường ngách để tạo dựng dấu ấn riêng trong ngành, từng bước cân bằng giữa khu vực sản xuất cạnh tranh cao với khu vực có giá trị sáng tạo lớn. Cần thiết hình thành các Trung tâm phát triển sản phẩm theo ngành và vùng địa lý để bám sát thực trạng sản xuất, đảm bảo phát triển sản phẩm thành công với năng lực tại chỗ.
- Tăng cường năng lực ngành dệt nhuộm: Cần cải thiện năng lực sản xuất vải, đảm bảo giải quyết “nút thắt cổ chai” trong chuỗi cung ứng. Điều này sẽ tăng cường khả

năng cạnh tranh cho ngành may – chính là lĩnh vực có vai trò đầu kéo của cả hệ thống sản xuất. Bên cạnh đó, giải pháp này cũng giúp hoàn thiện chuỗi sản xuất cân bằng cho Tập đoàn, hướng tới thực hiện thành công mục tiêu Một điểm đến.

- Chuyển dịch ngành may sang các phương thức sản xuất có giá trị gia tăng cao hơn: Hiện nay, nếu với phương thức gia công, ngành may chủ yếu dựa vào lợi thế cạnh tranh duy nhất là lao động. Tuy nhiên, lợi thế này đang mất dần khi chi phí nhân công tại Việt Nam hiện nay cao hơn các nước lân cận trong khi năng suất lại không cao hơn. Vì vậy, cần nghiên cứu rất kỹ thực trạng của ngành may trong Tập đoàn, từ đó để ra các chiến lược đầu tư bài bản cả về thiết bị công nghệ lẫn nguồn lực con người, nhằm từng bước chuyển dịch phương thức sản xuất kinh doanh từ hình thức gia công sang FOB, ODM... nâng cao giá trị gia tăng trong xuất khẩu dệt may.
- Ứng dụng công nghệ hiện đại: Đẩy mạnh tự động hóa và áp dụng trí tuệ nhân tạo nhằm giảm bớt sự phụ thuộc vào lao động thủ công, đồng thời nâng cao năng suất lao động và giá trị người lao động.
- Đổi mới quản trị thông qua

chuyển đổi số: Đây là yếu tố sống còn trong việc nâng cao hiệu quả vận hành. Vinatex đang tích cực áp dụng những mô hình quản trị tiên tiến nhất vào toàn hệ thống doanh nghiệp để đảm bảo tính kịp thời, chính xác, minh bạch.

- Quản lý và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Đẩy mạnh thu hút, đãi ngộ và khai thác hiệu quả nhân tài, tạo môi trường làm việc hấp dẫn và mang tính cạnh tranh. Bên cạnh đó, cần tập trung đào tạo các kỹ năng cần thiết phục vụ mục tiêu phát triển dài hạn, đặc biệt các kiến thức kỹ năng về marketing, thiết kế sản phẩm, hình thành và liên kết chuỗi phân phối...
- Nâng tầm giá trị văn hóa doanh nghiệp: Vinatex luôn đề cao sự đoàn kết, chia sẻ và hỗ trợ lẫn nhau trong toàn hệ thống. Các đơn vị cần phát triển văn hoá doanh nghiệp dựa trên các giá trị cốt lõi, đó là công bằng, minh bạch, nhân văn, khuyến khích đổi mới sáng tạo, tôn vinh nhân tài và sẵn sàng đối diện những thách thức mới. Chính những giá trị văn hoá này sẽ đảm bảo mối quan hệ hài hòa giữa doanh nghiệp với người lao động, đồng thời khơi gợi lòng tự hào, gắn bó của NLĐ với doanh nghiệp, từ đó sẽ tạo sự ổn định, kích thích sự sáng tạo và cống hiến của người lao động.



Có thể thấy, sau khoảng 30 năm kể từ thời điểm Việt Nam mở cửa nền kinh tế, ngành dệt may đã có những bước tiến vượt bậc. Những năm 1990, kim ngạch xuất khẩu (KNXX) dệt may của VN chỉ khoảng hơn 1 tỷ USD thì đến 2024 KNXX ước đạt 44 tỷ USD, tăng 11,26% so với năm 2023, kim ngạch nhập khẩu (KNNK) ước đạt 25 tỷ USD, tăng 14,79%; xuất siêu 19 tỷ USD, tăng 6,93% so với năm 2023. Các thị trường nhập khẩu truyền thống đều tăng, trong đó, tăng cao nhất là Hoa Kỳ với kim ngạch ước đạt 16,71 tỷ USD, tăng 12,33% so với năm 2023; Nhật Bản ước đạt 4,57 tỷ USD, tăng 6,18%; EU ước đạt 4,3 tỷ USD, tăng 7,66%; Hàn Quốc ước đạt 3,93 tỷ USD, tăng 10,36%...

Như vậy, chỉ sau 30 năm, từ một nước gần như không có vị trí trên bản đồ dệt may thế giới, Việt Nam vươn lên trở thành quốc gia xuất khẩu dệt may lớn thứ ba thế giới, đóng

vai trò quan trọng trong các ngành kinh tế xuất khẩu chủ lực của đất nước. Tuy nhiên, để tạo được cho mình những chuỗi giá trị bền vững thì ngành Dệt May Việt Nam nói chung và Vinatex nói riêng cần có những bước đi chiến lược rõ mục tiêu, trọn giải pháp, tinh nguồn lực. Chuỗi giá trị được định vị trong kỷ nguyên kinh tế tuần hoàn không thể nằm ngoài xu thế đổi mới, sáng tạo và hội nhập toàn cầu. Ở đó, mỗi doanh nghiệp thành viên là một mắt xích quan trọng để bồi đắp vào mạch nguồn tăng trưởng chung của toàn hệ thống. Hào khí 30 năm tiếp tục được vươn lên mạnh mẽ trong năm 2025, tầm nhìn 2030-2045 để Vinatex vững vàng sứ mệnh “May tinh hoa gấm vóc- Dệt kỷ nguyên thịnh vượng”, hội tụ nguyên khí từ đội ngũ những người dệt may đoàn kết, kiên cường, trọng tình và ngày một tinh tú để thích ứng và quyết định tầm nhìn mới, vận hội mới. 🍀

Nguồn: Vinatex

FPT

ĐẠT CHỨNG NHẬN HÀNG ĐẦU QUỐC TẾ VỀ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH

FPT ĐẠT CHỨNG NHẬN ISO 14064-1:2018 NHỜ GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ XANH "MADE BY FPT", GÓP PHẦN VÀO CHUỖI CUNG ỨNG XANH VÀ MỤC TIÊU NET ZERO.

FPT đạt chứng nhận ISO 14064-1:2018 nhờ giải pháp công nghệ xanh "Made by FPT", góp phần vào chuỗi cung ứng xanh và mục tiêu Net Zero.

FPT vừa được BSI Assurance UK, một trong những tổ chức tiêu chuẩn hóa và chứng nhận hàng đầu thế giới trao giấy công bố, kiểm tra, xác nhận khí nhà kính theo ISO 14064-1:2018 trên toàn bộ phạm vi phát thải 1, 2 và 3 nhờ ứng dụng công nghệ tự động hóa kiểm kê phát thải. Cụ thể, đơn vị thành viên trong mảng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của FPT đã tham gia đánh giá chứng nhận trong vòng 6 tháng, trên quy mô toàn quốc.

FPT đánh giá đây là cột mốc quan trọng, khẳng định cam kết của tập đoàn trong chiến lược phát triển bền vững, đồng thời khẳng định năng lực chuyên môn và công nghệ của FPT để song hành cùng doanh nghiệp, tổ chức trên hành trình chuyển đổi xanh, tiến gần hơn tới mục tiêu Net Zero.

"Việc trở thành doanh nghiệp công nghệ đạt chứng chỉ ISO 14064-1:2018 khẳng định chiến lược và sự đầu tư nghiêm túc của cho chiến lược chuyển đổi xanh trong chính FPT, cũng như sẵn sàng đồng hành cùng các khách hàng, đối



Tòa nhà FPT tại số 10 Phạm Văn Bạch, Cầu Giấy, Hà Nội.

tác hướng tới tầm nhìn Net Zero của Việt Nam", ông Trần Đăng Hòa, Chủ tịch FPT IS, Tập đoàn FPT cho biết.

Chứng nhận ISO 14064-1:2018 giúp tập đoàn có được khung kiểm soát khí nhà kính tiêu chuẩn, tăng cường khả năng quản lý rủi ro, tối ưu hóa quy trình vận hành, nâng cao hiệu suất hoạt động theo cam kết phát triển bền vững. Đối với đối tác và khách hàng, chứng nhận giúp FPT tích lũy tri thức và sự am hiểu, kết hợp với giải pháp công nghệ xanh "Made by FPT" để đáp ứng bài toán của doanh nghiệp trong chiến lược thực hành ESG, góp phần vào chuỗi cung ứng xanh và mục tiêu Net Zero. FPT cam kết sẵn sàng trở thành người đồng hành tin cậy, cùng chia sẻ kinh nghiệm, tư vấn và triển khai chuyển đổi xanh cùng doanh nghiệp, từ đó nhân rộng hiệu quả trong việc kiểm kê khí nhà kính đạt chuẩn ISO 14064-1:2018 trên toàn cầu.

Một trong những lợi thế của FPT là việc phát triển giải pháp tự động hóa kiểm kê khí nhà kính "Made by FPT - VertZéro", giúp đơn vị chủ động và tự động hóa toàn trình hoạt động kiểm kê phát thải mở rộng thay vì phải thực hiện thủ công và mở rộng trên 3 phạm vi, thay vì như nhiều doanh nghiệp chỉ tập trung vào phạm vi một (phát thải trực tiếp từ hoạt động của công



ty) và phạm vi hai (phát thải gián tiếp từ năng lượng tiêu thụ) nhằm bao quát toàn bộ chuỗi cung ứng.

Giải pháp tự động hoá kiểm kê khí nhà kính VertZero hiện cung cấp hơn 90.000 hệ số phát thải, hỗ trợ doanh nghiệp tại 190 quốc gia, giúp tối ưu hóa tới 80% quy trình báo cáo phát thải. Khi tiếp cận phạm vi 3 (phát thải từ chuỗi cung ứng), VertZero đóng vai trò quan trọng trong việc tự động hóa quá trình phân loại và bóc tách dữ liệu từ hàng triệu dòng giao dịch mỗi năm từ các nhóm hàng hóa, máy móc, vật tư, vận tải, công tác... Giải pháp ứng dụng công nghệ "Large Language Model" (mô hình ngôn ngữ Lớn), khai thác thông tin mô tả hàng hóa để xác định hệ số phát thải phù hợp, giúp quy trình phân loại của FPT được hoàn tất chỉ trong 3 ngày làm việc, với độ chính xác cao và tỷ lệ sai sót thấp. Tại FPT, ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) không chỉ



Công ty Trần Đức hợp tác FPT triển khai giải pháp kiểm kê khí nhà kính VertZero.

là một phần quan trọng trong chiến lược phát triển mà còn tạo thêm sức mạnh để tập đoàn phát huy giá trị cốt lõi, đảm bảo lợi ích cao nhất cho các bên liên quan, tiếp tục thực hiện sứ mệnh tập đoàn toàn cầu trường tồn và hạnh phúc. Doanh nghiệp cam kết giảm tác động phát thải khí nhà kính đạt Net Zero vào năm 2040 và có ảnh hưởng tích cực tới môi trường sống, làm việc và học tập của hơn một triệu người lao động đến năm 2035. Các cam kết được thể hiện qua 4 khía cạnh trọng yếu: quản trị xuất sắc, môi trường làm việc đẳng cấp, hoạt động môi trường và vì sự phát triển của cộng đồng.

Trong nhiều năm qua, doanh nghiệp ghi nhận hiệu quả như: cổ phiếu công nghệ duy nhất được xếp trong danh mục 20 cổ phiếu thành phần chỉ số VNSI (chỉ số phát triển bền vững) do Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM (HoSE) đánh giá trong năm 2023, với tổng điểm ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) đạt 76%.

Cùng với đó, FPT đang tích cực đầu tư nghiên cứu và hợp tác cùng các chuyên gia, cố vấn đầu ngành để xây dựng chiến lược và triển khai chuyển đổi xanh cho doanh nghiệp. Công ty đang tập trung phát triển giải pháp tự động hoá kiểm kê khí nhà kính VertZero đảm bảo các quy chuẩn quốc tế. Năm 2024, FPT đã hợp tác với Tập đoàn Gỗ - Nội thất và Xây dựng Trần Đức triển khai kiểm kê khí nhà kính trên phạm vi toàn doanh nghiệp, cùng Trần Đức tiên phong đạt được nhà máy NetZero tiên phong trong ngành.

ISO 14064-1:2018 là một tiêu chuẩn quốc tế, cung cấp một khuôn khổ chi tiết cho việc định lượng, giám sát, báo cáo và xác minh lượng khí nhà kính phát thải và loại bỏ. Để đạt được chứng nhận này doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chí nghiêm ngặt về kiểm kê và quản lý khí nhà kính. Cụ thể, các đơn vị cần xây dựng một hệ thống quản lý chặt chẽ, đảm bảo tính minh bạch và chính xác trong từng bước thu thập dữ liệu, giám sát và đánh giá lượng khí nhà kính phát thải. Quá trình triển khai cần áp dụng phương pháp thu thập dữ liệu khoa học, đáng tin cậy và phù hợp với các quy định hiện hành theo từng ngành, quốc gia và vùng lãnh thổ. ✨

Nguồn: Vnexpress

TRAPHACO – LÁ CỜ ĐẦU TRONG HÀNH TRÌNH PHÁT TRIỂN NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM

HƠN NỬA THẾ KỶ QUA, TRAPHACO KHÔNG CHỈ PHÁT TRIỂN NHƯ MỘT DOANH NGHIỆP DƯỢC PHẨM HÀNG ĐẦU MÀ CÒN TRỞ THÀNH BIỂU TƯỢNG CHO SỰ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG CỦA NGÀNH DƯỢC VIỆT NAM.

Traphaco đã viết nên câu chuyện về một thương hiệu thuốc Việt vươn mình mạnh mẽ, tiên phong trong việc mang đến những giải pháp chăm sóc sức khỏe toàn diện cho cộng đồng.

Trong bối cảnh ngành dược toàn cầu đang hướng đến các sản phẩm xanh và bền vững, Traphaco đã góp phần làm rạng danh ngành đông dược Việt Nam. Những vùng nguyên liệu dược liệu đạt chuẩn GACP-WHO trải dài trên khắp đất nước, từ cao nguyên Sa Pa với những cánh đồng Actiso xanh mướt, đến những vùng đất bằng phẳng của Hưng Yên với Cúc hoa vàng rực rỡ, không chỉ là tài sản của Traphaco mà còn là biểu tượng của việc gìn giữ tài nguyên thiên nhiên quý giá của dân tộc. Việc xây dựng vùng nguyên liệu này không chỉ bảo tồn nguồn gen cây thuốc, mà còn tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho hàng nghìn hộ gia đình, đặc biệt là bà con vùng sâu, vùng xa.

Không chỉ dừng lại ở việc bảo tồn nguồn tài nguyên thiên nhiên, Traphaco còn đóng vai trò như một "người kể chuyện" khi biến mỗi sản phẩm thành một minh chứng sống động về trí tuệ và tài nguyên Việt. Các sản phẩm đông dược của Traphaco như Boganic, Hoạt huyết dưỡng não, Tottri không chỉ mang lại hiệu quả cao trong hỗ trợ cải thiện bệnh mà còn là niềm tự hào về sự kết hợp giữa tinh hoa y học cổ truyền và khoa học hiện đại. Những sản phẩm này là minh chứng cho "những câu chuyện về sức khỏe" được trao tay từ người sản xuất đến tay người tiêu dùng, lan tỏa giá trị thương hiệu thuốc Việt đến mọi miền đất nước.



Cán bộ kỹ thuật Traphaco hướng dẫn người dân tại vùng trồng Đình làng đạt chuẩn GACP-WHO tại Nam Định.

Điểm đặc biệt của Traphaco là tư duy tiên phong khi gắn kết hoạt động kinh doanh với trách nhiệm xã hội. Những dự án như GreenPlan không chỉ tập trung vào xây dựng vùng nguyên liệu bền vững mà còn tạo điều kiện để các cộng đồng dân tộc thiểu số vươn lên. Với hơn 36.300 ha vùng trồng nguyên liệu đạt chuẩn quốc tế, Traphaco đã mang lại cơ hội việc làm ổn định cho hàng nghìn nông dân, trong đó có rất nhiều phụ nữ dân tộc thiểu số lần đầu tiên làm chủ kinh tế gia đình. Họ không chỉ tham gia vào việc trồng và thu hái dược liệu mà còn học hỏi được cách áp dụng các phương pháp nông nghiệp bền vững, qua đó không ngừng cải thiện đời sống kinh tế và góp phần bảo vệ môi trường.

Nhìn rộng hơn, những nỗ lực của Traphaco không chỉ hướng đến lợi ích của doanh nghiệp mà còn mang tầm vóc Quốc gia. Việc bảo tồn và phát triển nguồn gen dược liệu không chỉ giúp ngành dược Việt Nam tự chủ về nguyên liệu mà còn giúp thế giới biết đến sự phong phú và chất lượng cao của dược liệu Việt Nam. Đây là niềm



Traphaco tổ chức buổi kick-off triển khai sản xuất sản phẩm chuyển giao công nghệ giai đoạn 2.

tự hào không chỉ của Traphaco mà còn của cả ngành y học cổ truyền dân tộc.

Đồng hành với việc phát triển đông dược, Traphaco cũng cho thấy tầm nhìn chiến lược khi đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng công nghệ vào sản xuất tân dược. Nhằm đáp ứng nhu cầu đa dạng của thị trường, Traphaco đã hợp tác với Daewoong (Hàn Quốc) để chuyển giao công nghệ sản xuất khoảng 70 sản phẩm tân dược, thuộc các nhóm thuốc điều trị tiểu đường, gan mật, huyết áp, và nhiều bệnh lý khác. Đến nay, đã có 29 sản phẩm nhận chuyển giao công nghệ ở các giai đoạn khác nhau, từ nghiên cứu, đăng ký đến triển khai ra thị trường.

Không thể không nhắc đến dự án nhà máy EU-GMP tại Hưng Yên khởi động năm 2024 – thể hiện mạnh mẽ chiến lược hội nhập ngành dược thế giới của Traphaco. Trên nền nhà máy thông minh với năng lực sản xuất lên tới 500 triệu đơn vị sản phẩm mỗi năm, nhà máy EU-GMP này không chỉ đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe của thị trường quốc tế mà còn là "bệ phóng" để Traphaco tiến xa hơn trong việc xuất khẩu sản phẩm ra toàn cầu. Các sản phẩm "Made in Vietnam" của Traphaco không chỉ là niềm tự hào dân tộc mà còn góp phần xây dựng hình ảnh ngành dược Việt Nam trên bản đồ thế giới.

Không dừng lại ở những thành tựu trong sản xuất, Traphaco còn tiên phong trong việc ứng dụng chuyển đổi số vào hoạt động kinh doanh. Việc triển khai hệ thống trung tâm đơn hàng trên toàn quốc giúp giảm đáng kể thời gian xử lý đơn hàng, tối ưu hóa nguồn lực và tiết kiệm chi

phí vận hành. Traphaco cũng chú trọng đến tính minh bạch và sự tiện lợi cho khách hàng thông qua dự án truy xuất nguồn gốc sản phẩm bằng QR-code. Điều này không chỉ tăng cường niềm tin của người tiêu dùng mà còn nâng cao giá trị thương hiệu trong lòng khách hàng.

Bên cạnh đó, công ty đã triển khai phần mềm quản lý nhân sự và ứng dụng bán hàng mới, hỗ trợ trình duyệt viên quản lý khách hàng và theo dõi kinh doanh hiệu quả hơn. Đây không chỉ là những bước tiến trong công nghệ mà còn là sự đầu tư có chiều sâu vào con người – yếu tố quan trọng giúp Traphaco giữ vững vị thế tiên phong trên thị trường.

Với chiến lược phát triển bền vững, kết hợp giữa đông dược cao cấp và tân dược chất lượng cao, cùng việc bảo tồn tài nguyên dược liệu và ứng dụng công nghệ hiện đại, Traphaco đã và đang đóng góp mạnh mẽ vào sự phát triển của ngành dược phẩm Việt Nam. Những nỗ lực này không chỉ nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng mà còn khẳng định vị thế của một thương hiệu dược phẩm hàng đầu Quốc gia.

Hành trình của Traphaco không chỉ là hành trình của một doanh nghiệp mà còn là hành trình của một thương hiệu gắn liền với sứ mệnh cao cả: Bảo vệ sức khỏe cộng đồng, nâng tầm vị thế ngành dược Việt Nam và lan tỏa niềm tự hào về trí tuệ, bản sắc Việt. Những gì Traphaco đã và đang làm không chỉ là câu chuyện về sự thành công, mà còn là nguồn cảm hứng cho các doanh nghiệp Việt khác trong hành trình xây dựng giá trị bền vững và khẳng định vị thế của đất nước trên trường quốc tế. 💎



Traphaco luôn tập trung đầu tư cho công nghệ, nghiên cứu khoa học.

Nguồn: Sức khỏe và Đời sống



Bà Hàn Thị Khánh Vinh – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Vinapharm trình bày báo cáo tại Hội nghị

VINAPHARM ĐẠT NHIỀU KẾT QUẢ TÍCH CỰC

VINAPHARM ĐẠT ĐƯỢC NHIỀU KẾT QUẢ TÍCH CỰC, VƯỢT KẾ HOẠCH ĐỀ RA TRONG NĂM 2024 VÀ TIẾP TỤC ĐẠT KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN TĂNG TRƯỞNG HAI CON SỐ CHO NĂM 2025, “VỮNG BƯỚC TIẾN VÀO KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH” CÙNG ĐẤT NƯỚC.

Bà Hàn Thị Khánh Vinh, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Vinapharm cho biết, năm 2024, Vinapharm đạt được nhiều kết quả tích cực, vượt kế hoạch đề ra; lợi nhuận trước thuế của Vinapharm theo báo cáo tài chính tổng hợp và hợp nhất đều tăng trưởng ở mức hai con số.

Bên cạnh đó, Vinapharm đã hoàn thành việc thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý sang mô hình có ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị; thực hiện rà soát, sửa đổi bổ sung và ban hành các quy chế nhằm tiếp tục hoàn thiện và nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp theo Đề án tái cơ cấu đã được Đại hội đồng cổ đông

phê duyệt; tăng cường sự kết nối, phối hợp, hỗ trợ giữa Vinapharm và các doanh nghiệp thành viên.

Về kết quả sản xuất - kinh doanh của các công ty có vốn góp của Vinapharm: Đa số doanh nghiệp thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh. Trong đó, 14/23 doanh nghiệp ghi nhận lợi nhuận năm 2024 tăng trưởng so với năm 2023 và vượt kế hoạch đề ra; 7/23 doanh nghiệp ghi nhận lợi nhuận trước thuế đạt trên 100 tỷ đồng, bao gồm Sanofi Việt Nam, Imexpharm, Sanofi Synthelabo Việt Nam, CPC1, Dược phẩm TW3, OPC và Dược liệu TW2; 5/23 doanh



Ông Nguyễn Quốc Huy – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc SCIC phát biểu tại Hội nghị

nghiệp đóng góp doanh thu từ cổ tức cao nhất là Sanofi Việt Nam, CPC1, Imexpharm, Dược phẩm TW3 và OPC.

Năm 2025, Vinapharm đặt mục tiêu doanh thu tăng trưởng 3% và lợi nhuận trước thuế tổng hợp tăng trưởng 11% so với thực hiện năm 2024.

Về công tác quản lý Người đại diện tại các doanh nghiệp có vốn góp của Vinapharm: Nhìn chung trong năm 2024, Người đại diện phần vốn của Vinapharm tại các doanh nghiệp đã tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của doanh nghiệp và Quy chế quản lý Người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn của Vinapharm.

Để ghi nhận những nỗ lực của các doanh nghiệp và biểu dương những đóng góp của Người đại diện trong năm 2024, tại Hội nghị, Vinapharm đã vinh danh 07 doanh nghiệp có kết quả kinh doanh nổi bật, 02 Người đại diện chuyên trách, có thời gian nhận ủy quyền đại diện vốn từ đủ 12 tháng trở lên và được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy chế quản lý người đại diện của Vinapharm.

Ông Nguyễn Quốc Huy – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc SCIC đánh giá cao kết quả sản xuất kinh doanh và việc triển khai thực hiện đề án tái cơ cấu của Vinapharm trong năm 2024; SCIC sẽ tiếp tục hỗ trợ, tăng cường kết nối, hợp tác giữa Vinapharm, các doanh nghiệp có vốn góp của Vinapharm với các doanh nghiệp dược khác có vốn góp của SCIC, cũng như hỗ



Thủ trưởng thường trực Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên phát biểu tại Hội nghị

trợ kết nối Vinapharm, doanh nghiệp thành viên của Vinapharm trong quá trình tìm kiếm, thúc đẩy, mở rộng cơ hội hợp tác quốc tế, góp phần thúc đẩy sự phát triển của ngành dược Việt Nam.

Tại Hội nghị, Thủ trưởng thường trực Bộ Y tế Đỗ Xuân Tuyên ghi nhận và đánh giá cao sự tích cực, chủ động của Vinapharm trong việc đồng hành cùng Bộ Y tế, Cục Quản lý dược xây dựng dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dược.

Theo Thủ trưởng Đỗ Xuân Tuyên, ngành dược Việt Nam đang phải đối mặt với nhiều thách thức do sự thay đổi cấu trúc thị trường dược phẩm từ thuốc hóa dược sang dược phẩm sinh học và tương tự sinh học, các yêu cầu của chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và phát triển bền vững. Do đó, Vinapharm cùng các doanh nghiệp thành viên cần phải nhanh chóng tiếp cận và tập trung đầu tư cho khoa học công nghệ theo hướng áp dụng công nghệ hiện đại, sản xuất thuốc mới, thuốc dược liệu chất lượng cao, phát triển sản xuất thuốc dược liệu mang thương hiệu quốc gia; đẩy mạnh việc hợp tác, chuyển giao công nghệ sản xuất thuốc phát minh còn bản quyền, thuốc chuyên khoa đặc trị, thuốc generic có dạng bào chế công nghệ cao; tăng cường hoạt động hợp tác quốc tế; tiếp tục chủ động, tích cực tìm kiếm các cơ hội, đối tác hợp tác triển khai xây dựng nhà máy, nhận chuyển giao công nghệ sản xuất các sản phẩm dược, dược sinh học, tương tự sinh học tại Việt Nam. 💎

Nguồn: Báo Đầu tư

SCIC VÀ ADQ (UAE) KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ VỀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ

NGÀY 08/02/2025, TẠI HÀ NỘI, TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC (SCIC) VÀ CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN ABU DHABI (ADQ) ĐÃ KÝ KẾT BIÊN BẢN GHI NHỚ VỀ HỢP TÁC ĐẦU TƯ.

Tham dự buổi Lễ ký kết, về phía ADQ có Ngài Mohamed Alsuwaidi, Bộ trưởng Bộ Đầu tư Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE) kiêm Tổng giám đốc ADQ và các đại diện Lãnh đạo của ADQ. Cùng tham dự buổi Lễ còn có Ngài Bader Abdulla Almatrooshi, Đại sứ đặc mệnh toàn quyền UAE tại Việt Nam.

Về phía SCIC có ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT, ông Nguyễn Quốc Huy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc; ông Lê Huy Chí, Thành viên HĐQT, ông Lê Thanh Tuấn, Phó Tổng giám đốc cùng đại diện các Ban chuyên môn SCIC. Cùng dự có ông Trương Gia Bình, Chủ tịch Tập đoàn FPT, doanh nghiệp có vốn đầu tư của SCIC.

Biên bản ghi nhớ về hợp tác đầu tư giữa SCIC và ADQ nhằm tăng cường quan hệ hợp tác và nghiên cứu các cơ hội hợp tác đầu tư giữa SCIC và ADQ, đặc biệt sau chuyển công tác của SCIC tới UAE vào tháng 10 năm 2024.

Được thành lập vào năm 2018, ADQ là nhà đầu tư chính phủ hoạt động tích cực với trọng tâm đầu tư trong lĩnh vực cơ sở hạ tầng quan trọng và chuỗi cung ứng. Là đối tác chiến lược của Chính phủ Abu Dhabi, ADQ đầu tư vào sự phát triển của các nền tảng kinh doanh tại Tiểu vương quốc nhằm mang lại giá trị cho cộng đồng



Ông Nguyễn Chí Thành – Chủ tịch HĐQT SCIC và Ngài Mohamed Alsuwaidi, Bộ trưởng Bộ Đầu tư UAE kiêm Tổng giám đốc ADQ đại diện cho hai tổ chức ký kết Biên bản ghi nhớ

địa phương và lợi nhuận tài chính lâu dài cho cổ đông. Danh mục đầu tư đang mở rộng của ADQ có tổng giá trị sổ sách đạt 225 tỷ USD (tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2024) và bao gồm các công ty trong nhiều lĩnh vực cốt lõi của nền kinh tế như năng lượng và tiện ích, vận tải và logistics, thực phẩm và nông nghiệp cũng như chăm sóc sức khỏe và khoa học đời sống.

Theo Biên bản ghi nhớ được kí kết, SCIC và ADQ sẽ cùng xem xét và đánh giá khả năng hợp tác đầu tư tài chính vào các dự án tiềm năng tại Việt Nam cũng như các lĩnh vực khác phù hợp với nhu cầu, lợi ích và năng lực của mỗi Bên.

Phát biểu tại Lễ ký kết, ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT SCIC cho biết: “Việc ký kết Biên bản ghi nhớ về hợp tác đầu tư là một sự kiện có ý nghĩa quan trọng, đặt nền móng tốt đẹp cho quan hệ đối tác giữa SCIC và ADQ nói riêng, và góp phần phát triển mối quan hệ giữa



Các đại biểu tham dự buổi Lễ ký kết chụp ảnh lưu niệm

2 nước Việt Nam - UAE nói chung, đặc biệt, khi Lãnh đạo Việt Nam và UAE đã nhất trí nâng cấp quan hệ song phương lên Đối tác Toàn diện vào tháng 10 năm 2024 trong chuyến thăm chính thức UAE của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính. Hợp tác giữa SCIC và ADQ nhằm triển khai các cam kết góp phần thúc đẩy mở rộng hợp tác đầu tư giữa hai nhà nước vào các lĩnh vực hai bên cùng quan tâm.

Với vai trò là nhà đầu tư của Chính phủ Việt Nam, SCIC sẵn sàng hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi nhất để hai bên có thể hợp tác lâu dài trong tương lai”.

Để đẩy mạnh hơn nữa hợp tác song phương, Chủ tịch SCIC mong muốn trong thời gian tới hai bên có thể tổ chức các diễn đàn riêng cho doanh nghiệp về các lĩnh vực cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho việc kết nối và hợp tác; tìm hiểu các cơ hội đầu tư và thiết lập quỹ đầu tư chung.

Tại buổi Lễ, Ngài Mohamed Alsuwaidi, Bộ trưởng Bộ Đầu tư UAE kiêm Tổng giám đốc ADQ cho biết: “Quan hệ đối tác giữa ADQ và

SCIC nhằm mục đích tăng cường quan hệ song phương giữa UAE và Việt Nam, đồng thời khẳng định cam kết của ADQ trong việc đầu tư vào các thị trường tăng trưởng cao phù hợp với các ưu tiên đầu tư chiến lược của chúng tôi. Nền kinh tế mở rộng nhanh chóng của Việt Nam mang đến cơ hội thúc đẩy các khoản đầu tư vào các lĩnh vực quan trọng hai bên cùng quan tâm. Bằng cách tận dụng chuyên môn trong danh mục đầu tư đa dạng của mình, chúng tôi cố gắng trở thành chất xúc tác cho tăng trưởng bền vững, mở ra giá trị hữu hình và hỗ trợ mục tiêu phát triển kinh tế dài hạn của Việt Nam”.

Kết thúc buổi làm việc, Chủ tịch Nguyễn Chí Thành bày tỏ vui mừng trước sự có mặt của Ngài Bader Abdulla Almatrooshi Đại sứ UAE tại Việt Nam đã giúp đỡ và hỗ trợ cho việc duy trì và nâng cao mối quan hệ giữa SCIC và ADQ, đồng thời cảm ơn chân thành tới Bộ trưởng Bộ Đầu tư UAE kiêm Tổng giám đốc ADQ Ngài Mohamed Alsuwaidi và đề nghị sau dịp này hai bên cần tăng cường hợp tác hơn nữa, thường xuyên trao đổi thông tin, tích cực xúc tiến các cơ hội đầu tư để hướng đến mục tiêu phát triển bền vững cho cả hai quốc gia. 💎

TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC TIẾP VÀ LÀM VIỆC VỚI TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM AXA

NGÀY 14/2/2025, TỔNG GIÁM ĐỐC SCIC ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỚI TẬP ĐOÀN BẢO HIỂM AXA NHẪM THÚC ĐẨY QUAN HỆ HỢP TÁC, ĐẦU TƯ GIỮA HAI BÊN VỚI TƯ CÁCH LÀ ĐỒNG CỔ ĐÔNG TẠI TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO MINH (BẢO MINH).



Toàn cảnh buổi làm việc

Tham dự buổi làm việc, về phía SCIC có ông Nguyễn Quốc Huy, Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc; ông Đinh Việt Tùng, Phó Tổng Giám đốc cùng đại diện lãnh đạo các đơn vị của SCIC. Về phía Bảo Minh có ông Vũ Anh Tuấn, Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Tổng Công ty cổ phần Bảo Minh; về phía AXA có ông Jorge Guardiola Garcia-Quiros, Giám đốc Bộ phận Tài chính Doanh nghiệp; Vốn và Mua bán, sáp nhập, Các thị trường Quốc tế, cùng cán bộ phụ trách Chiến lược Tài chính của Tập đoàn.

Tại buổi làm việc, hai bên đã trao đổi cởi mở về các vấn đề cùng quan tâm. Ông Guardiola Garcia-Quiros chia sẻ cho SCIC về định hướng phát triển với quy mô toàn cầu của Tập đoàn AXA trong thời gian tới, trong đó có chiến lược phát triển thị trường Đông Nam Á và các triển vọng kinh doanh tại Việt Nam.

Cùng mục tiêu thúc đẩy, tăng cường hợp tác để nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp cũng như hoạt động kinh doanh tại Bảo Minh, SCIC và AXA thống nhất và chia sẻ quan điểm về các định

hướng phát triển tại Bảo Minh trong thời gian tới, bao gồm nâng cao nguồn lực tài chính, nâng cấp hệ thống công nghệ thông tin, tăng cường công tác đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ tại Bảo Minh. Là cổ đông chiến lược, AXA sẵn sàng huy động và chia sẻ các nguồn lực sẵn có tại Tập đoàn cũng như các đối tác khu vực và quốc tế để hỗ trợ, tạo điều kiện thúc đẩy chuyển đổi số, áp dụng công nghệ thông tin vào việc điều hành kinh doanh, cử chuyên gia đào tạo, nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới để Bảo Minh đứng vững trên thị trường bảo hiểm Việt Nam.

Đại diện SCIC, ông Nguyễn Quốc Huy đã gửi tới đoàn AXA sự cảm ơn chân thành về việc đã dành thời gian tới thăm trụ sở SCIC cũng như chia sẻ thông tin rất thiết thực, hữu ích trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm. Ông Nguyễn Quốc Huy cũng đề nghị hai bên duy trì thường xuyên trao đổi thông tin và khẳng định SCIC sẵn sàng cùng AXA xem xét, nghiên cứu các đề xuất hợp tác tại Bảo Minh, phù hợp với tiêu chí và chiến lược đầu tư của cả hai bên cũng như các quy định hiện hành của Việt Nam. ❖

SCIC

THÚC ĐẨY HỢP TÁC ĐẦU TƯ VỚI OMAN

NGÀY 17/02/2025 ĐOÀN CÔNG TÁC CỦA SCIC ĐÃ CÓ BUỔI LÀM VIỆC VỚI CƠ QUAN ĐẦU TƯ OMAN (OIA) TẠI MUSCAT TRONG KHUÔN KHỔ CHUYỂN THẨM CHÍNH THỨC CỦA BỘ NGOẠI GIAO TỚI OMAN.

Về phía SCIC có ông Nguyễn Chí Thành, Chủ tịch HĐQT; ông Đinh Việt Tùng, Phó Tổng giám đốc và các cán bộ đoàn công tác. Về phía OIA có ngài Sheikh Nasser bin Suliman Al Harthi, Phó Chủ tịch Cơ quan đầu tư Oman kiêm Chủ tịch Quỹ Đầu tư chung Việt Nam-Oman (VOI) cùng các đồng nghiệp.

Cùng tham dự, về phía Bộ Ngoại giao có Thứ trưởng Thường trực Nguyễn Minh Vũ; Đại sứ Việt Nam tại Saudi Arabia Đặng Xuân Dũng cùng các cán bộ đoàn.

Tại buổi làm việc, SCIC và OIA đã trao đổi và cập nhật các thông tin về các hoạt động gần đây của hai tổ chức và các cơ hội hợp tác về kinh tế, đầu tư. Đặc biệt, trong bối cảnh Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, để đẩy mạnh quan hệ ngoại giao, hợp tác đầu tư giữa hai nước Việt Nam – Oman nói chung và SCIC – OIA nói riêng, đoàn công tác SCIC cũng chia sẻ thêm về Chiến lược Phát triển đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hướng tới việc đầu tư và kêu gọi đầu tư quốc tế, phục vụ phát triển kinh tế xã hội, đóng góp vào sự phát triển chung của kinh tế Việt Nam; các dự án thuộc lĩnh vực các Bên cùng quan tâm như cảng biển, ngân hàng, công nghệ, cơ sở hạ tầng; hai bên cũng thống nhất sẽ nghiên cứu ngay việc thành lập Quỹ đầu tư chung giữa 3 cơ quan SCIC, OIA và QIA (Qatar) trong thời gian tới. 🍀



Toàn cảnh buổi làm việc



Đoàn công tác SCIC chụp ảnh lưu niệm cùng Đoàn OIA

Việt Nam và Ô-man thiết lập quan hệ ngoại giao vào ngày 9 tháng 6 năm 1992. Việt Nam và Ô-man thành lập Ủy ban Hỗn hợp về Hợp tác Kinh tế và Kỹ thuật vào năm 2008, từ đó thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Nam Ô-man (VOI).

VOI là điểm sáng trong hợp tác đầu tư giữa Việt Nam-Oman, với các dự án đầu tư thành công trong các lĩnh vực thiết yếu như nông nghiệp, năng lượng tái tạo, cơ sở hạ tầng, thủy điện, xử lý nước sạch,... Từ vốn cam kết ban đầu là 100 triệu USD năm 2009, đến nay, VOI đã giải ngân hơn 384 triệu USD và trở thành dòng vốn đầu tư điển hình từ Trung Đông vào Việt Nam.

SCIC

VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

NGHỊ QUYẾT SỐ 25/NQ-CP NGÀY 05/02/2025 CỦA CHÍNH PHỦ VỀ MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG CÁC NGÀNH, LĨNH VỰC VÀ ĐỊA PHƯƠNG BẢO ĐẢM MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG CẢ NƯỚC NĂM 2025 ĐẠT 8% TRỞ LÊN

Ngày 05/02/2025, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 25/NQ-CP về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8% trở lên. Dưới đây là một số nội dung đáng chú ý:

1. Chính phủ đặt ra một số chỉ tiêu tăng trưởng của các ngành, lĩnh vực năm 2025 như sau:

- Tỷ lệ động viên vào NSNN trên GDP đạt 16%;
- Tỷ trọng chi đầu tư phát triển/tổng chi NSNN đạt 31%;
- Tỷ trọng chi thường xuyên/tổng chi NSNN dưới 60%;
- Vốn đầu tư thực hiện toàn xã hội so với GDP đạt 33,5%;
- Tốc độ tăng tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 12%;
- Thặng dư thương mại hàng hóa đạt 30 tỷ USD;
- Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) đạt 9,5%;
- Tốc độ tăng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt khoảng 12%;...

2. Mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2025 của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong đó Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng hai con số cho 18/63 tỉnh, thành phố. Cụ thể:

- Vùng Đồng bằng sông Hồng có 6/11 tỉnh, thành phố: Quảng Ninh (12,0%), Hải Dương (10,2%), thành phố Hải Phòng (12,5%), Hà Nam (10,5%), Nam Định (10,5%), Ninh Bình (12,0%);
- Vùng Trung du và Miền núi phía Bắc có 2/14 tỉnh, gồm: Bắc Giang (13,6%); Điện Biên (10,5%).
- Vùng Bắc Trung Bộ và Duyên hải Trung Bộ có 6/14 tỉnh, thành phố, gồm: Thanh Hoá (11,0%); Nghệ An (10,5%);

Thành phố Đà Nẵng (10,0%); Quảng Nam (10,0%); Khánh Hoà (10,0%); Ninh Thuận (13,0%);..

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khẩn trương chỉ đạo nghiên cứu, rà soát các nguồn lực, động lực, năng lực mới cho tăng trưởng và giải pháp thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp trong tháng 02 năm 2025 để điều chỉnh mục tiêu tăng trưởng GRDP của địa phương trong trường hợp Hội đồng nhân dân đã quyết nghị mục tiêu tăng trưởng thấp hơn mục tiêu tại Nghị quyết này nhằm quán triệt và tổ chức thực hiện đồng bộ, toàn diện, hiệu quả.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. 🏆





NGHỊ ĐỊNH SỐ 44/2025/NĐ-CP NGÀY 28/02/2025 CỦA CHÍNH PHỦ QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỜNG TRONG DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định về quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp nhà nước, bao gồm:

- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 88 Luật Doanh nghiệp.
- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo quy định tại khoản 3 Điều 88 Luật Doanh nghiệp.

2. Đối tượng áp dụng

- Người lao động làm việc theo hợp đồng lao động; người lao động là sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân, viên chức quốc phòng, sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân công an, người làm công tác cơ yếu.
- Tổng giám đốc, Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng (sau đây gọi chung là Ban điều hành).
- Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị, không bao gồm thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi chung là Thành viên hội đồng).
- Trưởng Ban kiểm soát, Kiểm soát viên, thành viên Ban kiểm soát (sau đây gọi chung là Kiểm soát viên).
- Người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

và cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các quy định tại Nghị định này.

3. Tiền lương, thưởng phải gắn với nhiệm vụ, năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh

Nghị định quy định rõ các nguyên tắc quản lý lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng. Theo đó, lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng trong doanh nghiệp được xác định gắn với nhiệm vụ, năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh, phù hợp với ngành nghề, tính chất hoạt động của doanh nghiệp, hướng đến bảo đảm mặt bằng tiền lương trên thị trường; thực hiện cơ chế tiền lương phù hợp để doanh nghiệp thu hút, khuyến khích đội ngũ nhân lực công nghệ cao thuộc các lĩnh vực

công nghệ cao được Nhà nước ưu tiên phát triển.

Nhà nước thực hiện quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thông qua giao nhiệm vụ, trách nhiệm cho cơ quan đại diện chủ sở hữu và người đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại doanh nghiệp; đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ hoặc tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thì thông qua cơ quan đại diện chủ sở hữu giao nhiệm vụ, trách nhiệm cho người đại diện phần vốn nhà nước để tham gia, biểu quyết, quyết định tại cuộc họp của Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện tách bạch tiền lương, thù lao của Thành viên hội đồng, Kiểm soát viên với tiền lương của Ban điều hành.

4. Phương pháp xác định Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành

Nghị định quy định Quỹ tiền lương của người lao động và Ban điều hành được xác định theo các phương pháp sau:

- Xác định quỹ tiền lương thông qua mức tiền lương bình quân;
- Xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định. Phương pháp này chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp đã có thời gian hoạt động ít nhất bằng thời gian dự kiến áp dụng đơn giá tiền lương ổn định.

Nghị định nêu rõ, tùy theo nhiệm vụ, tính chất ngành nghề, điều kiện hoạt động sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp quyết định lựa chọn một trong hai phương pháp xác định quỹ tiền lương nêu trên.

Doanh nghiệp có nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh khác nhau và có thể tách bạch các chỉ tiêu lao động, tài chính để tính

năng suất lao động và hiệu quả sản xuất, kinh doanh tương ứng với từng lĩnh vực hoạt động thì được lựa chọn phương pháp phù hợp trong 2 phương pháp trên để xác định quỹ tiền lương tương ứng với từng lĩnh vực hoạt động.

Đối với doanh nghiệp lựa chọn phương pháp xác định quỹ tiền lương thông qua đơn giá tiền lương ổn định thì phải duy trì phương pháp xác định quỹ tiền lương đó trong suốt thời gian áp dụng đơn giá tiền lương ổn định đã chọn (trừ trường hợp do tác động của yếu tố khách quan hoặc doanh nghiệp thay đổi chiến lược kinh doanh, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy mà ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp) và phải báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu cùng với đơn giá tiền lương ổn định trước khi thực hiện.

5. Mức tiền lương của Giám đốc không vượt quá 10 lần mức tiền lương bình quân của người lao động

Về phân phối tiền lương, Nghị định quy định người lao động và Ban điều hành được trả lương theo quy chế trả lương do doanh nghiệp ban hành, trong đó:

Tiền lương của người lao động được trả theo vị trí chức danh hoặc công việc, gắn với năng suất lao động và mức đóng góp của từng người vào kết quả sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Tiền lương của Ban điều hành được trả theo chức danh, chức vụ và kết quả sản xuất, kinh doanh, trong đó mức tiền lương của Tổng giám đốc, Giám đốc (trừ trường hợp Tổng giám đốc, Giám đốc được thuê làm việc theo hợp đồng lao động) tối đa không vượt quá 10 lần so với mức tiền lương bình quân của người lao động.

Khi xây dựng quy chế trả lương, doanh nghiệp phải tham khảo ý

kiến của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật lao động, báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu để kiểm tra, giám sát và công khai tại doanh nghiệp trước khi thực hiện.

6. Điều khoản chuyển tiếp

Doanh nghiệp đã xây dựng thang lương, bảng lương đối với người lao động, Ban điều hành, Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên bảo đảm quy định tại Điều 6 Nghị định này; quy chế thưởng (hoặc nội dung phân phối tiền thưởng trong quy chế trả lương, tiền thưởng của doanh nghiệp) đối với người quản lý, Kiểm soát viên thì được tiếp tục thực hiện theo thang lương, bảng lương, quy chế thưởng hiện hành của doanh nghiệp.

7. Hiệu lực thi hành

- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15/4/2025. Các chế độ quy định tại Nghị định này được thực hiện từ ngày 01/01/2025.
- Đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có cơ cấu tổ chức quản lý theo mô hình Chủ tịch công ty kiêm Tổng giám đốc mà đang được Chính phủ cho phép xác định tiền lương của Chủ tịch công ty và tiền lương của Kiểm soát viên trong quỹ tiền lương chung với người lao động và Ban điều hành thì tiếp tục được xác định tiền lương của Chủ tịch công ty và tiền lương của Kiểm soát viên chung trong quỹ tiền lương với người lao động và Ban điều hành theo quy định tại Chương III Nghị định này. Căn cứ quy chế trả lương, hàng năm doanh nghiệp báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định mức tiền lương cụ thể của Chủ tịch công ty và Kiểm soát viên.
- Bãi bỏ các văn bản sau:



- Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;
- Nghị định số 21/2024/NĐ-CP ngày 23/02/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 51/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Nghị định số 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Nghị định số 87/2021 /NĐ-CP ngày 29/9/2021 của Chính phủ về kéo dài thời gian thực hiện và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Nghị định số 64/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 của Chính phủ bổ sung Nghị định số 87/2021/NĐ-CP ngày 29/9/2021 của Chính phủ về kéo dài thời gian thực hiện và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 20/2020/NĐ-CP ngày 17/02/2020 của Chính phủ thực hiện thí điểm quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng đối với một số tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Bãi bỏ điều khoản sau:
 - Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 12 Điều 1 Nghị định số 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước;
- Khoản 2 Điều 30 Nghị định số 129/2020/NĐ-CP ngày 27/10/2020 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Mua bán nợ Việt Nam;
- Điều 29 Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18/5/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam.
- Sửa đổi nội dung gạch đầu dòng thứ nhất và gạch đầu dòng thứ hai thuộc điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập thành “Đơn vị nhóm 1 và nhóm 2: Căn cứ tình hình tài chính, đơn vị sự nghiệp công lập được thực hiện cơ chế tự chủ tiền lương (bao gồm xác định quỹ tiền lương, chi trả tiền lương cho viên chức và người lao động) theo kết quả hoạt động của đơn vị như doanh nghiệp nhà nước”. 🏆



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION

BẢN TIN SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Chịu trách nhiệm xuất bản: **Lê Thanh Tuấn** - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)
Chịu trách nhiệm nội dung: **Trần Hoàng Ly** - Phó Chánh Văn phòng

Thư ký biên tập: **Phạm Hương Giang** · Trình bày thiết kế mỹ thuật: **Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)**

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136 · Email: bantintin@scic.vn · Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội